

NĂM THỨ NHẤT — SỐ 22

CHỦ NHẬT 23 AOUT 1936

**TỜ BẢO CỦA**  
1 — NGÀY NAY  
**TIÊU THUYẾT**



**MOI NGƯỜI**  
2 — NGÀY NAY  
**TRÔNG TÌM**

MOI SỐ 0510



**TUẦN BÁO RA NGÀY CHỦ NHẬT**



# NGÀY NAY

TÒA-SOẠN VÀ TRI-SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH, HANOI - GIẤY NÓI: 874

GIÁ BẢO	MỖI NĂM	6 THÁNG
Đông-dương	3 p. 00	2 p. 00
Pháp và Tầu-địa	4 . 20	2 . 50
Ngoại quốc	7 . 50	5 . 00
Các công-sở	6 . 00	

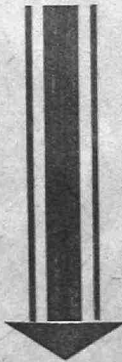
MUA BẢO KÈ TỪ 1 VÀ 15 VÀ PHẢI TRẢ TIỀN TRƯỚC, NGÂN PHIẾU XIN GỬI VỀ ÔNG NGUYỄN TƯỞNG-TAM, 80, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH, HANOI.

## Sắp mở nay mai



HIỆU THUỐC TÂY  
■ HÀNG ĐÀO ■

# PHARMACIE DE FRANCE



NGUYỄN-ĐÌNH-LUYỆN  
DỰ-ỢC-SỰ HẠNG NHẤT

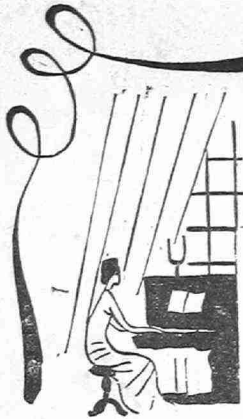
Số nhà 87-89, Phố Hàng Đào, HANOI

1° TIÊU



THUYẾT

4 KỶ DẶNG HẾT MỘT TRUYỆN DÀI



# PHONG LAN

TRUYỆN NGẮN của KHÁI-HƯNG



lại cái buồn man mác, sự nhớ tiếc ở trong lòng, phâng phất như chút hương tàn của bóng hoa khô héo.

thực là ly kỳ. Ngày chàng còn theo học tại trường Báo-hộ, một hôm

**P**

HẮT tí tay lan can ngồi ngược mắt ngắm khóm phong-lan trong cái cũi nhỏ làm bằng gỗ thông và treo ở hiên dưới cái giàn cầm leo nư máu hồng nhạt vừa bắt đầu lấm lấm.

Những chùm hoa vàng điểm chấm đen nhưng óng ánh phản nắng chiều và se sẽ rung động đưa trước gió, trông như đàn bướm xoe cánh rập rờn bên những lá lan dài và nhọn rú lửa tỏa bốn phía.

Phất thờ đầu lẩm bẫm: « Gần ba năm rồi ».

Chàng vẫn muốn quên, quên nhãng hẳn, vì chàng hiểu rằng khi nào người ta tìm nhớ thời đi-vãng, thường chỉ những kỷ-niệm buồn trở lại trong ký ức. Kỷ niệm vui, làm gì có kỷ niệm vui. Sự vui chỉ có trong thời hiện tại. Vui qua, còn

Năm ấy, lần đầu Phất lên chơi Chapa. Nhà chàng không giàu, nhiều khi lại lụng bần la khác. Chàng cũng không wa gì cái thù nghĩ mãi mà chàng cho là cái thù xa xỉ của riêng các gia-đình phú-quý. Hơn nữa chàng rất khỏe mạnh, chẳng mấy khi ốm đau và cần đi nghĩ mệt để dưỡng sức, tuy chàng vừa chăm chỉ học lấy, trong mấy tháng, để thi đậu tú tài phần thứ hai.

Vậy Phất đi Chapa chỉ vì một lẽ riêng: Lễ riêng ấy đối với cái tuổi ngoài hai mươi, chín mươi phần trăm thuộc phạm-vi ái-tình.

Chính thế, Chapa mà trước kia chàng không từng nghĩ đến, và cũng không biết ở về phía nào, vui trở nên một thành phố đầy ánh sáng, đầy hy vọng, một thành phố ái-tình. Vì Lan vừa cùng mẹ và em trai lên đó nghĩ mãi.

Tình yêu của Phất đối với Lan



đến hội quán Tri-Tri dự một cuộc âm-nhạc lễ chức lấy tiền giúp việc thiện. Trong bọn tài tử có một thiếu nữ khoảng mười sáu, mười bảy tuổi, ngồi trước cây phong cầm đánh một bài độc tấu. Thế là Phất quên ngay.

Chàng nhớ mãi khúc nhạc róc rắt và cái dáng ngồi yếu điệu của thiếu nữ: Cái đầu hơi nghiêng, một bên má phản chiếu ánh điện nhuốm sắc hồng hồng, đôi mắt buồn yèn lặng ngược nhìn trần, hai bàn tay mềm, gieo thoát chạy thoát ngừng trên hàng phim-xương trắng nuốt. Có lúc sung sướng, mê man trong thanh điệu trầm bổng, du dương, thiếu nữ se sẽ rung động toàn thân và bao nhiêu nếp áo của nàng đều yền điệu rung rinh.

Hình ảnh ấy Phất chôn sâu ngay trong ký ức, trong tâm hồn. Và chàng chán thành thờ nỏ như thờ

một lý tưởng thiêng liêng tuyệt đích.

Chàng hỏi thăm biết nhà thiếu nữ giàu, giàu lắm. Nhưng đó không phải một cô khiến chàng tuyệt vọng. Chàng nghèo, nhưng trí thức chàng giàu, nhưng tâm hồn chàng giàu. Và chàng thấy rõ rệt sự tương đương, sự cân đối của chữ « tài » và chữ « sắc » mà trước kia chàng cho là hai chữ sáo trong văn chương, không có một chút nghĩa lý gì thiết thực.

Từ đó, đôi Phát chia hẳn ra hai phần đầy thù vị và có liên-lạc mật thiết với nhau : học và yêu.

Yêu, nghĩa là mỗi ngày để ra chút thời giờ nhàn rỗi mà tưởng nhớ tới người đánh đàn. Rồi chủ nhật, thứ năm được nghỉ học ra ngoài, khi qua nhà nàng, dùng lại trước cửa vài phút, — vài phút thôi, — mà ngắm cây liễu rủ là thướt tha bên hàng giậu sắt. Hóm nào thoáng nghe thấy mấy tiếng phong cầm hay nhạc trong thấy ta áo hồng phấp phới bên luống hoa chân chim thì buổi chiều về trường Phát nhảy múa, ca hát huyền thiên.

Còn học? Học như mọi ngày thường. Phát cho không thể xứng đáng với tình yêu kia được. Chàng liền bỏ trường về nhà học lấy cho chóng hơn. Thấy vậy, người ta tưởng Phát lười biếng bỏ học. Nhưng năm sau ai nấy phải kinh ngạc khi đọc nhật trình thấy tên chàng trên bảng những người đậu tú tài phần thứ nhất vào hạng bình thứ. Phát sung sướng mỉm cười nghĩ thầm : « Anh hương của ái-tĩnh. Cứ thế này thì không biết mình còn đi xa đến đâu? »

Nhưng ái-tĩnh của chàng ngoài chàng ra không ai biết, không ai có một tia ngờ. Chàng giữ nó âm thầm trong trái tim với cái hình ảnh cô đánh đàn điệu l.

Trong hai năm chàng chờ đợi, yêu, nhớ, thương thầm, chàng biết đích rằng không một ai đến hỏi Lan. Phát cho sự ngẫu nhiên ấy có ý nghĩa thiêng liêng huyền bí và nhân duyên của chàng với Lan là một cuộc thiên duyên tiền định. Và lòng mong ước của Phát, hơn nữa, lòng tin ngưỡng của Phát càng thêm thía vững vàng.

Một hôm người ta báo cho Phát biết rằng trong số tranh trưng bày ở phòng triển lãm mỹ thuật có bức ảnh cô Lan, một trang tuyệt sắc Hà-thành. Phát vội thuê xe đến phòng triển lãm, và suốt ba hôm, trừ hai bữa cơm ra, chàng ở luôn bên bức tranh thiếu nữ. Và chàng nghĩ thầm : « Biết thế mình học về! »



và em lên Chapa đã hơn nửa tháng. Lan đau phổi, thầy thuốc khuyên nời đi nghỉ mát ở vùng núi cao.

Trong mấy hôm liền, Phát chạy nháo đi khắp các nơi thân thuộc vay được ba chục bạc rồi vội vàng, hấp tấp lên thẳng Chapa.

Hôm đầu gặp Lan đi với mẹ và em ở trước cửa nhà bua-diện. Phát cảm-dòng, lưỡng lưỡng, toan cất mũ chào. Lan thân nhiên nhìn chàng, thân nhiên quay đi như đối với mọi người không quen biết.

Thì ra đọc những bài thơ âu yếm phân chiếu hình ảnh nàng, vang động linh hồn nàng mà Phát đã viết và gửi đăng trên các báo, nàng không biết tác giả là ai. Lòng tự phụ, tự tin của Phát cho không thể nào như thế được. Thực ra, những bài thơ ấy Lan chưa từng đọc qua : Vì người âm nhạc, nàng không thích một nghệ-thuật nào khác nữa.

Hai tuần lễ ở Chapa—cái vị nhè của chàng không cho phép chàng ở lâu hơn nữa— Phát mơ màng tưởng tượng ra mấy năm của Tir-

Thực sống trong động Phi-lai, lung tiên nữ của chàng, đối với chàng vẫn thờ-ơ, lãnh đạm, không ngờ có một khối tình vĩ đại ở dưới gót chân mềm yếu.

Nhưng chàng vì thế mà mười lăm hôm nghỉ mát của Phát giảm phần lạc thú. Chàng yếu đề yếu. Cẩn gì ai có ý lại hay không ! Chàng nghĩ thầm : « Ái-tĩnh mà có đi có lại thì gọi sao được là ái-tĩnh, họa chàng nó là việc buồn bán, hay một vản bạc « ăn miếng trả miếng ».

Và chàng còn ao ước gì hơn nữa. Ngày nào chàng không gặp mặt Lan ít ra một lần, hoặc ở riêng, hoặc ở Núi Đen. Câu truyện gặp gỡ trong giây phút ấy đối với chàng cũng đủ là một thiên trang thiên liêu thuyết rồi.

Sáng, chiều, chàng đứng rình lúc Lan cùng mẹ và em ra đi. Xa xa chàng theo sau. Nếu bọn kia vào



rừng thì chàng đợi đến chỗ đường hẹp để vượt qua, như thế cái mỉm cười kìm theo cái cất mũ ngã đầu chào của chàng mới có ý nghĩa. Xin lỗi bà và cô, tôi xin phép tiến lên trước.»

Cái cất mũ để vượt qua ngày ngày nhắc lại, lâu cũng thành ra có vẻ cố ý. Phát muốn tránh điều đó, nên chàng không vượt nữa, chàng gặp mặt. Cảnh gặp gỡ ấy chàng bố trí như thế này : Biết hai người đàn bà vào rừng, chàng hết sức đi thực mau, hầu như chạy về phía khách sạn lớn rồi theo con đường đổi bên kia mà về ng đến cầu. Gặp Lan, chàng vội coi như một sự ngẫu nhiên may mắn.

Một hôm, Lan và mẹ đi qua nhà bua-diện lên Núi Đen. Phát vội rẽ đường tắt lên đó trước. Nhưng lúc nghe thấy tiếng giày dè sỏi, chàng ngưng và sợ bà có ngờ vực, liền ngồi khuất sang phía bên kia mồm đá, để nhường cái ghế dài cho hai người đàn bà.

Tiếng cười của Lan làm cho chàng sung sướng, ngây ngất. Lần ấy là lần đầu chàng nghe rõ tiếng Lan và chàng không thấy giọng Lan hơi khàn khàn. Chàng buồn rầu nghĩ đến bộ phôi ốm của người yêu. Bỗng Lan bảo mẹ :

— Ô ! mẹ trông cây phong-lan. Đẹp quá !

Ngưng vài giây, nường lại nói : — Con yêu phong-lan lắm.

Bà mẹ cười đáp : — Vì nó trùng tên với con đấy mà.

— Ô nhì ! mẹ a, làm thế nào lấy được thì thích quá nhì. Con sẽ treo nó ở bên cái piano của con.

Phát muốn nhảy xổ ra leo lên cây lấy cho bằng được khóm phong-lan để tặng người yêu. Nhưng chàng nhận thấy cử chỉ ấy không tự nhiên chút nào, nên thôi ngay.

Lúc hai người đàn bà về rồi, Phát ra đứng ngắm khóm phong lan mọc trên cành cây bờ kếp dài, lú và hơn rú xuống lóa xòa. Chàng buồn bã thở dài.

Hôm sau, vào giữa trưa, — giờ ấy ở Núi Đen người vắng hẳn. — Phát trở lại nơi hôm trước. Nhìn không thấy ai qua lại, chàng tháo giày, liêu trèo lên cây, lấy được khóm phong-lan, gói vào cái khăn rùng đem theo.

Chàng moi óc suy nghĩ mãi chưa tìm được cách biểu Lan khóm hoa riêng thì vì can tiện, chàng phải về Hanoi. Nhưng chàng thì với chàng rằng món quà kia thế nào cũng sẽ đến tay người yêu.

Mùa rét năm ấy, bệnh đau phổi cướp Lan đi.

Phát ở trên đời với khóm phong-lan.

Và năm năm, mỗi lần hoa phong lan bắt đầu nở, chàng lại như nghe tiếng đồng vọng trong không :

« Ô ! mẹ trông, cây phong-lan ! Đẹp quá ! »

Khai-Hưng

# INSTITUT KHAI-DINH

ENSEIGNEMENT PRIMAIRE & PRIMAIRE SUPÉRIEUR  
TONKIN — 22 Rue Lamblot — HANOI

Professeurs Français et Annamites  
Local vaste et aéré  
Grande cour de récréation

Rentrée des  
— classes —

Cycle primaire  
Cours de préparation } Mardi 1<sup>er</sup> Septembre à 7 h. 30  
au B. E. et au E. F. S.  
Cycle primaire supérieur : Lundi 14 Septembre à 7 h.

Les cours de Sténo-Dactylo fonctionnent midi et soir

Đầu mùa hè năm ấy thấy vắng bóng Lan tha thướt trong vườn. Phát háo hức thăm biết nàng cũng về

# NHỮNG NGÀY VUI

TRUYỆN DÀI của KHAI-HUNG

X

**K**

Hì bà cử Diệt và Nguyễn văn Tiên xuống xe trước hiệu Léang fat Houa thì kim đồng hồ treo ở ngoài hàng mới trở bốn giờ kém mười. Bà cử âu yếm hỏi con :

— Anh có mệt lắm không ?  
— Thưa mẹ không mệt lắm, nhưng mà cũng mệt.  
— Thì cố nhiên, vừa ốm khỏi. Tiên mỉm cười :  
— Ấy là chưa chạy mô đấy. Bệnh cứ bớt mau như mây hôm gần đây thì có lẽ tiền chạy mô đề mua gà non mà ăn còn thú hơn, mẹ ạ.

— Anh trẻ con quá. Ai lại ngoài ba mươi tuổi đầu rồi mà chẳng biết đứng đắn.

Câu mắng yêu của mẹ làm cho Tiên suy nghĩ. Đứng ngắm nghía mấy người Tàu làm công trong hiệu Léang fat Houa, chàng thấy họ khác xa với mình và những người Annam nhiều quá. Lúc nào họ cũng nghiêm chỉnh, bệ vệ, đi đứng bệ vệ, nói năng bệ vệ, còn ngồi thì cố nhiên bệ vệ rồi, đó là một bản tính già có lẽ hàng nghìn năm, một bản tính bất di bất dịch.

Tiên nghĩ thầm : « Không bao giờ trông thấy cái bụng xệ xuống mặt đôn, hai cái vú muốn chảy xuống cái bụng, mà mình không tương ngay đến mùi tương tấu, mùi xì dầu béo ngậy, hay món cánh gà rán hồng xiu thơm tho. Cả đến cái gậy của họ, nếu họ gậy, cũng là cái gậy tấu, không giống cái gậy annam một tí nào : cái gậy bệ vệ, dù là cái gậy vàng xạm ».

Chàng mỉm cười nghĩ tiếp : « Thế mà mình là dân Tàu thì vô lý quá. Hay ta chỉ giống mẹ ta ? »

Ý tưởng ấy khiến chàng nhớ ngay đến việc « nhận diện » mà « hội đồng » đã định vào năm giờ chiều hôm qua : « Nếu mình giống giống chú Si ?... Thì mình sẽ là người Annam. Thì cái hiệu Léang fat Houa này sẽ không về tay mình. Thế thôi, chỉ có thế thôi ».

Tiên liếc nhìn trộm mẹ, thấy sự bán khoán lo lắng vẻ rõ lên nét mặt bà : Mắt bà như không còn tinh thần, như không đề tới một vật gì quanh mình, liền liền

đương ngầm một cuộc đời mộng ảo, có lẽ một cuộc đời tương-lai chắc chắn. Một cái mỉm cười vờ vờ vẫn đầy hy vọng như nói lên tiếng : « Còn hơn một giờ nữa.... Đời mình sẽ soay ra sao đây ? »

Bất giác Tiên phá lên cười. Bà cử giật mình hỏi :  
— Sao anh lại cười ?  
— Mẹ ạ, có lẽ con không phải là người Tàu.

Bà cử chau mày :  
— Hừ ! ai lại nói to thể bao giờ ?

Nhưng Tiên vẫn theo đuổi ý nghĩ của mình, ghé tai mẹ nói thầm :

— Mẹ thử ngắm những người khách kia xem. Con có giống họ một tí nào đâu.

Cái định kiến của bà thốt ra một câu nói rất khôi-hài, nhưng rất thành thực :

— Cốt giống chú Si thôi, chứ còn gì giống họ.

Tiên lại cười. Bà cử chau mày yên lặng nhìn giờ ở đồng hồ treo : Bà thấy hai cái kim không đi chút nào và ngỡ rằng đồng hồ chết. Bà toan vào hỏi người trong hiệu xem nó có còn chạy không, thì vừa kịp đề ý đến quả lắc đồng hồ lấp lánh đi lại sau kính, như cái liếc mắt máy của pho tượng râu tóc bạc phơ, đứng làm quảng cáo ở trước cửa hiệu bán thuốc lỏng ngỗng.

Thấy bà cử ngập ngừng tỏ mô nhòm nom, một người khách hỏi :

— Mô gì ?  
— Không, tôi không mua gì cả.  
— Không mô gì thì tí tí. Từng tây tính ăn cắp à ?

Tiên khó chịu giục mẹ đi nơi khác.

— Nhưng anh còn mệt đi sao được ?

— Hay ra bỏ hồ, tìm một cái ghế ngồi nghỉ.

— Được, anh cứ đề mặc tôi, nhé ?

Bà cử liền chạy vào hiệu bảo người bán hàng :

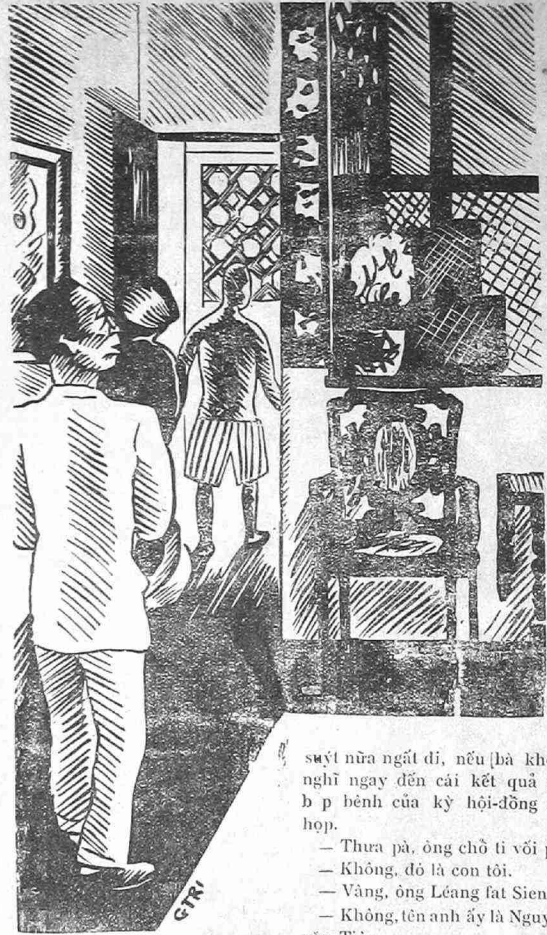
— Này chú, tôi đưa anh Tiên đến đây mà !

Người kia ngờ ngác trả lời :

— Anh Sien à ? Anh Sien nào ? Bà cử ngheh ngẩng, vui vẻ đáp :

— Phải, anh Si.

Bà nghĩ thầm : « Hay nhỉ ! tục lệ bên Tàu hay thực, bố là Si thì con cũng là Si. » Nhưng người



swýt nữa ngất đi, nếu bà không nghĩ ngay đến cái kết quả còn b p bênh của kỳ hội-đồng sắp họp.

— Thưa bà, ông chỗ tí với p ?  
— Không, đó là con tôi.  
— Vâng, ông Léang fat Sien.  
— Không, tên anh ấy là Nguyễn-văn-Tiên.

— Vâng, phải rồi, ông Léang fat Sien.

Người quản-ly ra cửa cúi đầu nói :

— Chào ông chỗ, mời ông chỗ lên gác.

Tiên đáp lễ rồi lẳng lặng bước vào hiệu, nét mặt cố giữ vẻ nghiêm trang, vì chàng chỉ chực phá lên cười : Chàng cho không tốt địa vị, một hoàn cảnh nào lại có vẻ hải hước bằng địa vị chàng và hoàn cảnh chàng đương sống trong những phút gay go mong mỏi, lo sợ, ngờ vực này. Chàng thấy hoàn cảnh ấy đây thì vị, và ao ước cái phút định số phận mình lui chậm lại ít ra lấy độ đậm sáu giờ nữa.

Tiên và mẹ lên gác theo người quản-ly đi qua cái sân cầu vào

khách đứng yên lặng vài giây rồi lắc đầu, nói :

— Anh Sien à ? Không pết.  
Bà cử, giọng đã hơi gắt :

— Chú Bà bảo mẹ con tôi đến, mẹ con tôi mới đến... Chứ tôi cần gì.

— Chú Pá páo à ?

Người khách làm công nói truyện bằng tiếng tàu với một người khác, có lẽ là quản lý của hiệu Léang fat Houa, vì người này kính cẩn lại gần bà cử và lễ phép hỏi :

— Thưa bà, pà là pà chỗ ?  
Bà cử ngờ ngác hỏi lại :

— Chú báo gì ?  
— Pà là chỗ hiệu Léang fat

Houa ?  
Bà cử Diệt mừng mừng cuống cuống

gian nhà trong. Người quản lý mở cửa phòng. Tiền ghé mắt nhòm vào : Phòng chưa đầy nich những hàng hóa. Chàng nghĩ thầm : « Thế này thì ngồi vào chỗ nào. » Nhưng người kia đã giảng nghĩa :

— Phòng chớ hàng. Tôi coi có ông chỗ cần thân nbo cõ tôi.

Tiền chẳng dám nói cảm ơn. không phải vì sợ đó là một lời thừa, nhưng vì cho đó là một sự vô lý, hơn nữa, một sự hơi lỗ lãng : « Thực ra mình đã là chủ chiếc gì đâu !... Chắc hẳn chú Bá Chín đã thuật cho người này nghe cái lý lịch kỳ dị của mình ! »

Người Tàu lại đóng cửa buồng kho lại, rồi đưa Tiền và bà cữu ra gian nhà ngoài. Gác rộng, nửa trong có hai bức bàn cao độ hai thước, màu sơn xanh đã cũ, bàn, ngăn làm bằng gỗ. Cửa ra vào buồng đóng chặt và có bức màn vải hoa in, màu đỏ che phủ ngoài cánh cửa. Người quản lý, nói :

— Đây là phòng ông chỗ.

« Còn phía ngoài hẳn là phòng khách của ông chủ và nhà thờ ông thân sinh ông chủ. » Tiền nghĩ vậy, vì trông thấy sau cái rèm vải tây đỏ và trên chiếc bàn gỗ mộc eo, cái bái vị đặt trong bộ ngai nhô sơn son thiếp vàng. Hai bên nào ống hoa, ống hương, đèn nến. Tiền ngắm nghía và tự nhủ thầm : « Thì ra người Tàu cũng thờ phụng như người mình ! » Chàng suyt bật cười vì nhận ra rằng mình là người Tàu lại bảo người Annam là « người mình ».

— Mời ông chỗ ngồi chơi. Mời pã ngồi chơi.

Người quản lý xuống nhà, để hai mẹ con « ông chỗ » ở lại. Tiền nhìn quanh phòng một lượt rồi nói sẽ, bao bà cữu :

— Tất cả có mười cái ghế. Các viên hội đồng ngồi hết tám ghế, còn thừa hai chiếc mẹ một, con một.

Bà mẹ mỉm cười sung sướng :  
— Khi nào tôi nghĩ rằng bao nhiêu hàng hóa, bao nhiêu đồ đạc trong cái nhà này là của anh cả thì tôi chỉ chực khóc.



Muốn phá sự yên lặng khó chịu, bà cữu bảo Tiền :

— Thơm thật. Người ta nói trong thuốc bảo có thuốc phiện, chả biết có đúng không nhỉ ?

Không thấy Tiền trả lời, bà lại hít mạnh ngửi rồi nói :

— Hừ ! thuốc là thành-xương, anh ạ, thơm quá !

Tiền vẫn ngồi im, như nhọc mệt lắm không muốn nói. Ở ngoài hiên, người Tàu không ngồi trên đôn nữa, đứng dậy đi đi, lại lại bên hàng chậu sứ và chậu sành trồng những cây da báo và lưỡi hồ, để lâu ngày không tưới đã héo, khô rừ xuống. Người ấy mang giấy vải nên đi rất êm lặng. Giã bóng cái áo dài, cái mũ chòm không phản chiếu vào cửa kính thì bà cữu vẫn tưởng người ấy còn ngồi nguyên chỗ cũ.

Bà ghé lại bên tai con thì thầm :

— Hay không phải, anh ạ.

Tiền hơi chau mày :

— Không phải cái gì kia, mẹ ?

— Không phải hội-đồng... Vì không thấy đã động gì đến anh...

Mà sao trẻ thế, chẳng nhẽ bạn... chú Si mà lại trẻ thế ?

Tiền nhún vai :

— Chả cứ ! Chẳng hạn con chơi với người độ mười bảy, mười tám, vậy khi con ngoài năm mươi thì có phải người bạn của con mới bãm [hâm, bãm sâu, hay quá lắm, gần bốn mươi thôi không.

— Ở nhà !

Hai mẹ con im bật, vì nghe thấy người Tàu vừa đi vừa ẽ-a hát se se, thỉnh thoảng lại háng dặng, và khạc nhỏ dề lấy giọng cho trong mà bắt chước tiếng the the của cò đào. Bà cữu mỉm cười, khen :

— Hay nhỉ !

Tiền lại nhún vai. Bỗng người Tàu chạy vào trong phòng hỏi Tiền một câu tiếng khách rất dài. Tiền nghiêm nhiên trả lời :

— Tôi không hiểu.

Tức thì người Tàu yên lặng quay trở ra hiên và lại ẽ-a cất tiếng hát.

— Để chú ấy đi đấy, anh ạ.

— Không phải đấy.

Lúc ấy cửa phòng lại mở. Hai người Tàu đã có tuổi, một người đàn ông, một người đàn bà, thong thả bước vào. Người đàn bà hỏi một câu tiếng khách. Không thấy trả lời, người ấy hỏi câu tiếng annam :

— Chưa ai đến ?

Bà cữu nhanh nhẩu đáp :

— Chưa đã có một chú, ở ngoài hiên kia.

Người đàn bà lại gần Tiền háp háp mắt, dăm dăm nhìn vào tận mặt chàng, rồi lắc đầu nói tiếng khách bảo chồng. Bà cữu lo sợ, mặt nóng bừng, mồ hôi chảy ướt trán. Nhưng khi thấy người đàn ông gạt luôn hai, ba cái, thì bà lại hơi hoàn hồn. Ý chừng người

đàn bà Tàu muốn cho mẹ con người Annam hiểu nên vội nói :

— Không giống, ... không giống chú Si một tí nào cả.

Nhưng người chồng, một là có bụng tốt, hai là không bao giờ muốn đồng ý với vợ, cái lại liền :  
— Giống đấy chứ !

Rồi quay lại bảo Tiền :

— Tôi là chú Chen-kong-ko. Đây là thím Chen-kong-ko.

Đoan, chẳng thêm dơi câu trả lời, Chen và vợ ra hiên, cùng người Tàu thứ nhất nói truyện om xòm.

Tiền chán nản lắc đầu, nhìn mẹ.

— Không sợ, anh ạ. Cốt nhất chú Bá Chín. Chú Bá Chín mà nhận đứng, thì chắc được rồi.

Tiền tức tối, và không thể nhận được nữa, lớn tiếng gắt :

— Con cần gì chú Bá Chín với các chú Chen, chú Koong, chú Kooc !... Con rõ đại quả, nghe lời đồ ngon đồ ngọt của mẹ đến làm trò cười cho bọn họ.

Bà cữu đứng dậy toan bung miệng con lại :

— Ấy chết ! sao anh ăn nói quang xiên thế ?

Giữa lúc ấy, hai người qua cửa gác : Người đàn ông vận áo ngắn, quần ngắn và chèn, đầu đội mũ dạ. Người đàn bà búi tóc bóng như mỡ nặng trĩu xuống gáy, vạt áo cộc trắng rộng tay, quần lĩnh thắm rộng ống. Chừng ở ngoài nắng mới vào nên chói lóa, hai người cùng nhắm mắt như đứng suy nghĩ điều gì. Bà cữu Diệt và Tiền yên lặng ngắm họ rồi gạt nhau mỉm cười.

Bỗng người đàn ông mở bưng mắt ra đi thẳng đến chỗ Tiền, hai tay cầm lấy hai vai chàng rồi vira rướn cổ vira trợn mắt ghé nhìn tận mặt chàng, vira nói tiếng tàu với người đàn bà. Người đàn bà tru lên khóc.

Bà cữu sợ hãi hỏi :

— Cái gì thế, chú ?

Người Tàu đáp :

— Cái lì, pã koong pết, yong làm cơ. Nài cái tai, ồ, cái tai chỗ Si. Nài cái mắt, ồ cái mắt chỗ Si. Lại cái miệng nữa, ồ cái miệng chỗ Si.

Bà cữu Diệt mừng quýnh vira khóc vira kể lể :

— Ối chú Si ơi ! con chú đó, chú đi đâu, không về mà nhận lấy con.

Tiền chau mày ngưng ngưng, khó chịu, như khi đi coi hát tuồng gặp cảnh cảm-động điển vụng, khiến từ các vai trò cho chỉ khán giả đều mất tự nhiên. Chàng nghĩ thầm : « Thì chính mình đương đóng một vai trò rồi còn gì ». Chàng toan đứng dậy xuống gác, thuê xe về nhà để được khuất mắt cái cảnh khả liêu.

Nhưng người đàn bà Tàu vira

### Cần người đứng chủ trương

Một hãng buôn chung bình bán được 5000 p.00 một tháng, nay muốn giao cho một người quản lý. Lương 100p. và hoa hồng vingt pour cent sur bénéfice brut. Ký quỹ một vạn bạc tiền mặt. Xin viết thư nói rõ tư cách mình, thì mới có thư giả lời hẹn ngày thương lượng.

■ Boite postal N° 30 Hanoi ■

khóc vờ vuốt tóc chàng và nói liền liền, không cho chàng suy nghĩ nữa :

— Anh Siên ơi, anh không biết đây, để tôi kể đôi đũa cho anh hay : Tôi đây cũng như anh, cũng là minh hương đấy mà...

Tiên không hiểu, toan hỏi « minh hương » nghĩa là gì, nhưng người đàn bà không để cho chàng nghĩ lời, nói luôn :

— Ông thân sinh tôi buồn bán ngày xưa giàu nhất, nhì phố này, chẳng may sau sa sút không giàu nữa...

Tiên mỉm cười nghĩ : « Có nhiên ! »

— Còn thân mẫu tôi họ Nguyễn là người Annam.

Tiên cười lên tiếng vì chàng ngẫu nhiên vờ nhân ra được nghĩa chữ minh hương : « Minh hương là khách lai ! Thế thì mình là « minh hương » đứ đi rồi ! »

Nghe thấy Tiên cười, người đàn bà ngừng lại, nhìn chàng một giây rồi lại nói :

— Tôi với nhà tôi quen thân với thân-phụ anh lắm, chơi với nhau như anh em ruột thịt, giúp đỡ nhau trong khi hoạn nạn, vui buồn có nhau. Tôi dám chắc rằng giá ngày thân phụ anh qua đời mà vợ chồng tôi đã bị sa sút rồi thì thế nào cũng cấp cho vài nghìn. Nhưng lúc bấy giờ, nhờ trời chúng tôi hãy còn đủ ăn đủ tiêu, nên chẳng cần ai giúp đỡ. Bấy giờ thì... anh Siên ơi...

Tiên đỡ lời :  
— Bấy giờ chú thím nghèo thì đáng được cháu giúp đỡ lắm. Nếu quả thật trời phạt run rủi cháu được nhận cha cháu và được hưởng cái gia tài của cha cháu để lại, thì thế nào cháu cũng theo ý cha cháu mà biểu chú thím ít ra là một nghìn bạc.

Người đàn bà lại òa lên khóc. Bà cứ sung sướng khóc theo, vì bà cho việc biểu tiền kia là mưu mẹo khôn khéo của con bà. Bà nghĩ : « Chốc nữa họp hội đồng, thế nào cũng được vợ chồng chú khách này cãi cho con mình giống bố như đúc. » Tiên hỏi :

— Thưa quý hiệu chủ thím là gì, cho cháu được biết.  
— Tên chủ là Sou tong Wan, chữ nho là Tô-dông-Văn ày mà.  
— Thưa, chủ có họ với ông Tô đống Pha ?

Người kia ngơ ngác :  
— Không, ông Tô đống Pha nào thế ?

Đồng hồ đánh năm tiếng. Bà cứ áy náy, mong mỗi chủ Bà Chin.

Chỉ mấy phút sau, chủ ta và vợ cùng đến. Một người nữa tóc bạc phơ, lưng cúi lom khom, lần từng bước theo lên thang gác.

Ly po Kiang tức Bà Chin lên

đến đầu thang gác đứng dừng lại nói chào mọi người, rồi-dám dẫm nhìn vào phía Tiên ngồi, nét mặt tỏ hết vẻ kính ngạc.

Bà cứ Diệt nghe rõ tiếng đập mạnh của trái tim trong ngực. Bà nhìn thờ, há hốc mồm đứng chờ. Bỗng Ly vờ tay phả lên cười, cười lẩn, cười lộn, cười đến nỗi dề rơi cái điều bào xuống sàn mà không biết. Bà người Tàu nói truyện ở hiện sau, trịnh trọng bước vào, yên lặng đứng nhìn. Mãi vài phút sau Ly mới nói được một câu tiếng khách, rồi dịch luôn ra tiếng annam :

— Thối không cần phải so sánh

— Ôi chú Si ơi ! con chú đó... chú không về mà nhận lấy con... Con chú tôi nuôi nấng thành người cho chú, chú ở dưới tuổi vàng có cháu cho không? Ôi chú Si ơi...

Bỗng Ly po Kiang tức Bà Chin đứng thẳng người lên nắm tay nắm xuống bàn ba cái. Tức thì ai nấy im bặt. Ly đồng đặc nói bằng tiếng annam :

— Tôi hỏi hai câu này trước khi họp hội đồng thăm định. Câu hỏi thứ nhất : « Ở đây ai không biết tiếng an - nam ? » Không ai ?

Mọi người đáp :



với anh nữa, vì con chú Si giống chú ấy như đúc.

Bà cứ kêu rú lên, nắm vật ra cái ghế trong kỹ gụ. Máy người đàn bà Tàu vội chạy lại nâng bà dậy, và thím Sou tong Wan mở ngay nút lọ dầu ra, rồi vờ xoa dầu, xoa ngực, xoa gáy, xoa gan bàn chân bà cứ Diệt vừa hỏi dồn :

— Bà tỉnh chưa ? Bà sao thế ? Bà tỉnh chưa ?  
Bà cứ mỉm cười :  
— Cám ơn các thím, tôi không sao cả. Tôi chỉ hơi cảm-dộng.  
Rồi bà lại òa lên khóc :

— Không ai.

— Vậy tôi xin nói bằng tiếng annam, vì có hai người không hiểu tiếng Trung quốc, mà hai người ấy quan trọng nhất trong bọn chúng ta. Câu hỏi thứ hai : « Có ai không nhận ngay được Léang fat Siên đây là con bạn Léang fat Houa của chúng ta không ? »

— Có, tôi.  
Ai nấy quay lại nhìn thì là Kouang hing San, người đến trước nhất.

Ly liền mở cặp lấy ra một cái

ảnh phóng đại giờ lên mà nói rằng :

— Xin ngắm kỹ bức hình này rồi so sánh với Léang fat Siên.

Một tiếng A ! dài đáp lại. Vì ai cũng nhận ngay thấy hai cha con giống nhau như lột. Bà cứ Diệt không giữ nổi cảm động kêu rú lên. Ly lại nói tiếp :

— Bấy giờ thì không phải bàn đến sự giống hay không giống nữa, chúng ta đều chắc chắn rằng Léang fat Siên có mặt ở đây là con bạn quá cố của chúng ta. Vậy cái giá tài của bạn hiện tại tạm giữ nay xin giao trả con bạn. Anh em bằng lòng cả ?

— Bằng lòng !  
— Vậy xin làm biên bản buổi họp hội đồng hôm nay.

Ly liền mở cặp lấy giấy, mực ra viết một bản chữ nhỏ, đọc lại một lượt và dịch ra tiếng annam cho mẹ con bà cứ nghe, rồi đưa cho mọi người ký tên xuống dưới.

Đoạn. Ly đốt hương, thấp nến trên bàn thờ, và quý trước bàn khăn khứa hồi lâu. Chàng làm lễ xong, bà cứ kể tiếp vào chiếu vừa lạy vừa khóc. Đến lượt Tiên. Chàng do dự, ngần ngại không biết nên bắt chước Ly làm lễ theo lối tau, nghĩa là quý gối xoe hai tay ra gác đầu xuống chiếu, hay theo lễ nghi annam lên gối, xuống gối, khom lưng phủ phục. Chàng còn đương suy nghĩ chưa nhất định, thì Ly đã đến gần, bảo chàng phải theo lễ chế Trung quốc.

Chàng kính cẩn quỳ bốn lần trước bàn thờ và không sao nhịn cười được, đến nỗi muốn tránh sự khiếm lễ, chàng phải vờ thương sót cha, lấy tay che miệng khóc nước nức nùi.

Mọi người thì thầm khen chàng có lòng hiếu thảo. Nhưng Kouang-hing-San bực môi nói :

-- Háo tsin, (1) há !

(1) Hiếu tiên.  
(Con nữa)  
Khái-Hưng

**NÊN ĐẾN MAU KÈO HẾT**

Mới về rất nhiều hàng tây hiệu A.G.B. Paris mỗi thứ chỉ có hai áo, vậy xin kính mời bạn phụ nữ kịp đến xem mẫu.

**CÓ BÁN :**  
Tơ lụa nội-hóa đủ các màu, và các hàng đồ may y-phục phụ nữ về mùa hạ và mùa thu năm nay

Đủ các mặt hàng của hãng S. F. A. T. E. Nam - Định dệt

**MAI - ĐỀ**  
26, Phố hàng Đường - Hanoi

**Hôtel XUÂN - TRƯỜNG**  
**Café - restaurant**  
N° 83ter, 85 Route Mandarine  
(En face de la gare de Hanoi)

X

Khách-sạn to nhất của người Nam. Nhiều buồng riêng lịch-sự. Com Tây, và Com Ta.

● **GIÁ TÍNH HẠ** ●

O

Có nhận học sinh ở tháng



# Hai buổi chiều vàng.

HAY LÀ  
Anh ấy được tha về

TRUYỆN DÀI bốn kỳ đăng hết của NHẬT-LINH

(Tiếp theo và hết)

**T**RƯỚC kia, khi Thoà đi lấy chồng, trong lúc tuyệt vọng, lần thẩn chàng đã nghĩ đến hai cảnh khiến Thoà trở về với mình: Thoà bỏ chồng hay góa chồng. Bây giờ tuy nàng không góa mà cũng như góa; không một cơ gì có thể bắt người đàn bà giữa tuổi xuân chờ đợi cho đến khi già. Nếu Thoà có thể quên được thì phải giúp cho nàng quên đi. Triết đã bàn khoản nghĩ nghĩ mãi mới dám quyết định về việc ấy. Huống hồ chồng Thoà không phải là người quen chàng, không phải là bạn chàng.

Đêm nằm nghĩ đến việc đó, Triết cho là rất dễ dàng, nhưng hễ cứ thấy mặt Thoà là chàng ngượng ngịu và lưỡng lự không biết có nên không.

Thoà thấy Triết đi lại phía mình liền mỉm cười hỏi:  
— Sao lần này lâu anh mới về, chắc anh bận gì lắm.

Triết đáp:  
— Tôi bận học thì.  
— Thì gì?  
— Thì bằng «cô-vê».

Hai người cùng cười. Thoà nói:

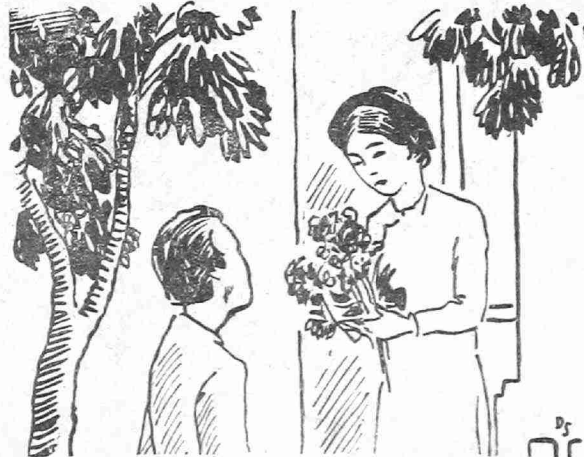
— Độ anh thì cái bằng đó sao ở nhà lo thế. Em còn nhớ một lần bác cúng cho anh đồ, bác khấn đến hai chữ «cô-vê» làm em không thể nhìn cười được.

Trên mặt ao, những làn sóng từ chỗ Thoà đứng lan ra làm cho bề rau rút đập bành cùng với bóng mây đám mây in đáy nước. Thấy bề rau rút, Triết nhớ ngay ra hôm nói chuyện với Thoà về sự giàu nghèo trong khi Thoà hát nước lên bề rau để nhìn ngọn lá cúp lại. Triết nhìn nàng nói:

— À, tôi nhớ ra rồi.  
— Anh nhớ ra gì cơ?  
Triết lắc đầu:

— Tôi lại quên mất rồi.  
Chàng nói đùa luôn quác để đỡ ngượng và để tìm dịp khơi câu chuyện dự định cho được tự nhiên, khỏi dật ngọt. Chàng lại gần đứng dựa góc ồi, nhìn vợ vẫn:

— Phong cảnh chẳng đời khác



trước một tí gì, mà chúng mình cũng vậy, rúc rỏi một độ rồi lại về đứng nguyên ở cái bờ ao này. Chỉ khác một điều là mỗi người già thêm mấy tuổi. Tôi ba mươi tuổi rồi đấy...

Thoà tiếp theo:  
— Em kềm anh ba tuổi, thành ra em...

Nàng ngừng lại tỏ vẻ ngạc nhiên:

— Thế ra em hai mươi bảy rồi à? Em không kịp nghĩ đến tuổi nữa... Chồng quá.

Thấy trên mặt Thoà thoáng qua vẻ buồn, Triết hiểu ngay là Thoà nghĩ đến cái năm xa lắc xa lơ chồng nàng được về, cái năm không bao giờ đến.

Triết nói:  
— Những ngày sung sướng thường đi rất mau...

Thoà cúi mặt, nghịch lấy ngón chân cái ăn xuống đất, cô về ngắm nghĩ. Một lúc lâu nàng buồn rầu nói:

— Như mấy năm ở Vinh-yên sao mà chóng thế. Ba năm vừa rồi sao lâu quá chừng... Thế mà còn hơn hai mươi năm nữa...  
— Sao em cứ nhắc đến làm gì. Anh vẫn mong cho em quên đi...

Triết nhìn Thoà âu yếm nói tiếp:

— Chúng mình cố coi những năm vừa rồi như là không có và bây giờ bắt đầu sống lại như là sống từ năm còn mười bảy, hai

mười tuổi trở đi. Đấy, em xem, hôm nay chúng mình đứng đây thật chẳng khác gì cái hôm nào em nghịch đá nước lên bề rau rút mười năm về trước. Em còn nhớ không, em Thoà? Lúc này, anh nói: nhớ ra rồi, là nhớ ra hôm ấy đấy.

Thấy Thoà vẫn đứng yên như lắng tai nghe, Triết bạo dạn nói tiếp. Tiếng chàng mỗi lúc một khê dần, nghe đều đều dịu ngọt như tiếng ru:

— Xa nhau ít lâu rồi lại gần, đời chúng mình hình như có liên lạc gì với nhau. Ba mươi tuổi mà anh chưa có vợ thì em cũng có thể coi như là chưa có chồng, sao không thế được.

Thoà ngừng nhìn Triết ngập ngừng như không dám hiểu những lời Triết nói. Triết lại thấy ngượng, sợ rằng mình nói quá rõ, nên vội nói tránh đi:

— Anh không nghĩ đến lấy vợ, vì có lẽ vợ chưa chắc đã là người bạn... mà bạn thì đã có rồi.

Thoà ngắt lời:  
— Vợ chồng khác mà bạn khác.  
— Nhưng em có thể lấy tình bạn để khuấy khỏa được không?

Triết hồi hộp đợi câu trả lời của Thoà. Chàng mừng rằng đã nói thoát được câu chuyện định nói từ bao lâu. Nhưng Thoà lại hiểu ra cách khác, nàng đáp:

— Em không có anh thì khó lòng mà sống nổi được đến bảy giờ.

Thấy Thoà hiểu câu hỏi của mình ra ý khác, Triết thất vọng: chàng biết rằng không bao giờ chàng còn có can-dảm hỏi Thoà lại một lần thứ hai như thế nữa.

## HOTEL & CAFÉ DE LA PAIX

ENTIEREMENT REMIS A NEUF

**Changement de Propriétaire**



Sa cuisine est réputée la meilleure du Tonkin. Le Restaurant de la Paix est le rendez-vous de la bourgeoisie annamite à qui le meilleur accueil est toujours réservé.

**Repas soignés à partir de 1\$20**

**Chambres R. P. Bert — 1\$50**

Chambres dans Pavillons et ( uniques à Hanoi. Charles GUILLOT, Propriétaire - Gérant

Cách đó một tháng, Triết chưa có dịp nào về quê thăm Thoà, thì bỗng được tin chính phủ dự định ân-xá các chính trị phạm. Chàng vội vàng đặt ngay xe hỏa đêm về báo tin cho Thoà biết.

Mười giờ tối chàng về tới nơi. Bên nhà Thoà còn đèn sáng; chàng cầm bức thư của người bạn bên Pháp gửi về chạy vội sang. Thoà cầm đèn ra hiên soi, ngờ ngác không hiểu có chuyện gì mà Triết về khuya khỏa vậy. Triết mỉm cười giờ tay đã lấy cái đèn:



— Có lẽ tôi cảm họ... tôi sợ nó vỡ.

Sau khi đặt đèn lên bàn cần thận, Triết mới đưa bức thư cho Thoa. Chẳng nhìn Thoa nói:

— Có lẽ anh ấy được tha về.

Thoa hai tay run lẩy bẩy, giờ bức thư ra ánh đèn. Lầm nhảm đọc qua vài giòng, rồi nâng đưa thư cho Triết:

— Anh đọc hộ em.

Triết vừa đọc xong, Thoa đã giăng lấy bức thư chạy vào buồng, cuống quýt gọi bà Huấn dậy:

— Nhà con có lẽ được tha, mẹ ạ.

Nàng lại chạy ra ngoài nhà, hai bên má nước mắt ràn rụa lấp loáng dưới ánh đèn. Bỗng nàng ngừng lại, vì thấy Triết ngồi gác bên bàn, về mặt buồn rầu, ủ rũ. Thấy lo sợ nghĩ ngờ hỏi:

— Có đúng thế thật không anh?

#### IV

Triết mua hoa xong, thuê chiếc xe bảo kéo thật mau. Chẳng ngắm nghĩ:

— Ở nhà chắc bác Huấn và Thoa dương nóng lòng đợi.

Chàng nói một mình:

— Thôi, chỉ còn hai hôm nữa...

Câu ấy chàng không biết là đề than thở cho mình chỉ còn được hai hôm ở gần Thoa hay là đề mừng cho Thoa sắp được gặp mặt chồng.

Đã mấy hôm bà Huấn và Thoa lên Hanoi, ở nhà chàng đề đợi tin tức về Lộc; chiều nào nay ra sờ mặt-thăm hỏi, Triết mới biết đích xác rằng ngày kia thì người ta giải Lộc lên Vinh-yên. Triết đoán chắc rằng biết tin rồi thì bà Huấn và Thoa, sáng mai sẽ từ già chàng đề lên trên ấy đón Lộc.

Triết vừa xuống xe thì trời bắt đầu mưa nặng hạt. Qua lá cây, chàng thoáng thấy bóng Thoa. Chàng lững thững đi vào không cần gì mưa, cốt để được thông thả ngắm Thoa dương đứng ở hiện đợi chàng như một người vợ đợi chồng đi làm về.

Triết nói ngay:

— Đến ngày kia, có ạ.

Thoa nhìn bó hoa Triết ôm bên người, hỏi:

— Anh mua làm hoa thế?

— Mua về để mừng em.

Thoa xuống mấy bậc thềm, giờ tay đỡ lấy bó hoa:

— Anh để em cầm cho. Hoa đẹp quá nhỉ... Thơm lạ.

Thoa ôm bó hoa vào ngực; mặt nàng phản chiếu ánh phớt hồng của bó hoa lộ ra một vẻ đẹp rực rỡ nồng nàn. Triết quay đi vì nhìn đôi má và cặp môi của Thoa bên những bông hoa hé nở thoang thoang hương thơm. Triết thấy sinh ra những ý nghĩ thêm muốn làm chàng ngây ngất một cách khó chịu.

Thoa hỏi:

— Nhà có bình cắm hoa không anh?

Triết mỉm cười đáp:

— Không có, nhưng không sao, để tôi lấy cái này thay vậy.

Chàng lại bàn giấy lấy một cái liên Bát-tràng có vân dăng đề cắm thước và cắm những cuộn giấy. Thoa cười:

— Nhà không có đàn bà có khác.

Triết tiếp theo luôn:

— Mà chẳng bao giờ có đàn bà nữa.

Chàng giờ tay chỉ trên trần nhà nói:

Thoa nghiêng đầu ngắm cái liên hoa:

— Ở trong nhà có ít hoa trông vui hẳn lên. Đấy anh xem.

Triết cười nói đùa:

— Có nói nghe cũng có lý đấy. Rồi như mới nghĩ ra được điều gì, chàng nhìn Thoa, về mặt hàng khâu:

— Tôi cũng nghe có. Đề mai kia khi có lên Vinh-yên rồi, tôi sẽ dùng cái liên này để cắm hoa. Ngày nào cũng mua hoa về cắm cho vui nhà.

Bỗng chàng hỏi Thoa đột ngột:

— Em thích thú hoa gì nhỉ?

Thoa, mong mỗi mai cho đến ngày có kết quả, nay ngày ấy đã đến, Triết thay buồn bã lạ thường. Bất chợt từ ngày mai, chẳng không còn được gần gũi Thoa nữa.

Ngoài nhà, mưa vẫn rơi tầm tã. Một cơn gió lạnh thổi vào làm rung động mấy bóng hồng và đưa lại phía chàng một ít hương thơm nhẹ. Triết lẩm bẩm:

— Êo le vô cùng...

Rồi chàng chống hai khuỷu tay lên bàn, với một bóng hồng, áp vào môi, nhắm mắt lại, rưng rưng muốn khóc.

Chàng vùng đứng dậy gọi người nhà dọn cơm và bảo mua một chai rượu. Chàng định uống cho say để khuây đi.

Ăn cơm xong, bà Huấn kêu rúc đầu lên gác nghỉ, chỉ còn Thoa và Triết ngồi bên bàn nói chuyện. Mưa đã tạnh, nước đọng ở mái nhà rơi từng giọt một xuống rãnh, nghe đều đều như diêm thời khắc qua.

Triết thân thờ nói:

— Thế là ngày kia anh ấy đã về rồi.

Chàng thấy câu nói của mình rõ ràng có vẻ một câu than thở, lo sợ sắp đến ngày Lộc về. Chàng đưa mắt nhìn Thoa. Nàng thở dài một cái rất nhẹ, yên lặng không đáp. Triết nói:

— Lần này đi để chừng đến tết có mới về thăm nhà quê được.

Thoa đáp:

— Chắc em về luôn, vì còn ruộng nương của em. Anh không biết à? Bác mới sang tên cho em mấy mẫu ruộng ở ngay ngõ đi vào.

— Anh không biết.

Thật ra, chính vì chàng nói nên mẹ chàng mới nghĩ đến việc cho Thoa mấy mẫu ruộng ấy. Thoa nói:

— Ngày cưới, bác cho em áo, bầy giờ, bác lại cho ruộng.

— Chỉ có anh là không có gì tặng em cả.

— Sao anh lại nghĩ thế. Anh thì cần gì phải cho em nữa.

Triết ngời cúi mình về phía Thoa, ngập ngừng sẽ gọi:

— Em...

Triết định nói cho Thoa hiểu hết cái tình u-ân của mình. Chàng nghĩ bây giờ Lộc về thì có thể nói cho Thoa biết được, vì Thoa vẫn yêu chồng và cái tình của chàng tuy có ngang trái, nhưng vẫn là một thứ tình bè bạn trong sạch. Chàng nghĩ nói ra cũng không có hại cho ai, cần gì mà giấu diếm Thoa trong bao nhiêu năm.

Thoa thấy Triết gọi, ngừng lên nhìn.

Lần này cũng như lần Thoa chưa đi lấy chồng, Triết nhìn hai con mắt Thoa thấy một cách rõ ràng rằng Thoa đã hiểu chàng rồi và đã biết chàng định nói gì. Chàng không cần phải nói nữa.

Thoa thấy Triết dăm dăm nhìn



— Có xem mạng nhện trắng khắp cả thế kia.

Thoa cắm hoa vào liên, và cắm cụi xếp đặt những bông hoa cho đẹp mắt. Có lẽ thoáng nghĩ đến cái đời sống cô độc của Triết, nên Thoa đột nhiên nói:

— Anh ở đây hẻo lánh quá nhỉ... Những hôm trời mưa thế này mà về đây một mình thì buồn chết. Em ở có hai hôm mà đã thấy không chịu nổi.

Triết nói:

— Lâu cũng quen dần... Và lại cả đời phải sống thế không quen cũng không được.

Thoa đáp:

— Em thích nhất hoa hồng.

Triết lẩm bẩm nói một mình:

— Hoa hồng có quanh năm...

Rồi như sợ Thoa đoán được ý mình, chàng nói tiếp:

— Chờ hoa hồng vừa về tiền lại vừa tiền. Hoa hồng đẹp, nhưng mà phải cái thương quá.

Nghe tiếng bà Huấn ở trên gác, Thoa giạt mình nói:

— Để em chạy lên gác báo tin cho mẹ em biết.

Triết u-ôi ngồi xuống ghế. Quên mình đã khó nhọc mấy tháng trời để tìm cách cho Lộc về với

## CÔNG NGHỆ ANNAM

Bản hiệu có nhiều kiểu chemisette bằng soie, fil, coton rất đẹp, giá từ 0\$73 đến 2\$60. Mua buôn hay mua lẻ xin mời các Ngài viết thư hỏi mẫu và giá tại hãng dệt:

**CU' - CHUNG**  
100, Rue Coton — HANOI

# Phút cuối

TRUYỆN NGẮN của

mình nên cúi mặt xuống ; nâng  
mím cười buồn rầu sẽ nói :

— Là quá, không có gì cả, nhưng  
hề em cứ sắp đi đâu là em thấy  
buồn.

Triết nói :

— Anh bận việc, nhưng đến vụ  
gặt em về quê trồng coi ruộng thì  
anh cũng cố về.

Thoa tiếp theo :

— Nhưng chẳng cứ gì trông  
thấy mới là gặp.

Nghe câu nói, Triết sung sướng  
vì chàng biết chắc chắn rằng Thoa  
đã hiểu chàng rồi ; Thoa có yêu

— Miên là cái áo trong ấy nai  
người cổ giữ sao được lâu bền  
mãi mãi, suốt đời.

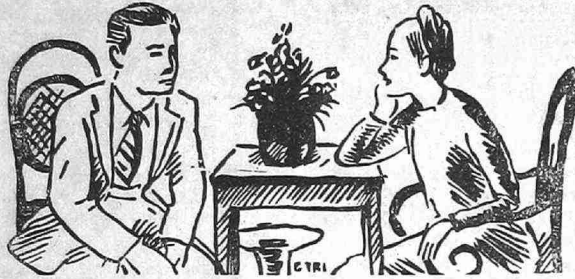
V

Một buổi chiều vàng... Thoa lững  
thững ra ngoài công chơi mát.  
Ngửi thấy mùi lúa chín thơm gió  
đưa thoảng qua, nâng làm bâm :

— Đã hai vụ gặt rồi chưa về  
thăm quê.

Nàng lại gần quán nước hỏi  
truyện bà hàng :

— Mấy hôm nay có hội, hẳn là  
đông khách.



chàng mà cũng biết yêu chàng  
như chàng yêu Thoa thì mới có  
thể nói được một câu như vậy.

Triết nắm chặt hai bàn tay lại  
với nhau để cố giữ sự cảm-động,  
và âu yếm nhìn Thoa, nói :

— Anh hiểu em lắm. Như trước  
kia, khi em ở Vinh-yên ba, bốn  
năm, tuy không trông thấy em,  
mà lúc nào anh cũng nghĩ như gặp  
em, vì lúc nào cũng nghĩ tới em,  
mong em sung sướng. Em khổ  
thì anh không thể nào vui được.

Thoa ngược mắt nhìn Triết,  
mím cười :

— Cảm ơn anh. Em được sung  
sướng ngày nào là nhờ ở anh cả.  
Nhưng em biết lấy gì để đền ơn  
anh.

— Em nói làm gì đến ơn nghĩa.  
Em hiểu anh như anh hiểu em,  
thế là đủ. Suốt đời anh, anh không  
mong ước gì hơn nữa.

Hai người nhìn nhau, tự nhiên  
thấy ngỡ ngàng. Triết đứng lên ra  
tựa cửa sổ, trông ra ngoài vườn.  
Một lúc lâu chàng nói :

— Mưa xong mà có trăng, trời  
trong lạ. Anh chưa thấy đêm nào  
đẹp như đêm nay.

Câu tả cảnh trời đẹp ấy, Triết  
chỉ cốt mượn nó để mong diễn  
cho Thoa biết cái vui sướng  
đương tràn ngập cả tâm hồn  
chàng, cái vui sướng mà chàng  
thấy nó trong sáng hơn cả bầu  
trời đêm trăng hóm đó.

Nhưng cái tình của chàng với  
Thoa đẹp đẽ quá, khiến chàng  
nghĩ ngờ không biết cái vui của  
mình có thể thật được không. Hay  
đó chỉ là cái ảo tưởng diêm lệ  
của một sự khao khát về tình-ái  
không bao giờ được mãn nguyện.

Triết nhìn ánh trăng đọng trên  
lá cây ướt, ngắm nghĩ :

Bà hàng lắc đầu :

— Ế nay, vợ ạ. Nhưng cũng  
may hôm nay có được một thầy  
mặc quần áo tây vào ngồi uống có  
bát nước mà trả cho những năm  
xu. Thầy ấy chắc làm ở lục lộ.  
Ngồi một lúc, cháu thấy thầy ấy  
giở cuốn sổ tay họa mấy cái nhà  
này và biên chép mãi.

Thoa đã toan đi, bỗng lắng tai,  
chú ý. Nàng nói :

— Hay là ông tham lục-lộ ?  
— Không phải, người này trẻ  
hơn. Vào trạc ba mươi tuổi.

Thoa không cần hỏi nữa, vì  
nàng đã đoán biết người ấy là ai.

Nàng quay mặt ra phía đường  
xe lửa xuôi Hà-nội, đứng lặng  
yên đưa mắt nhìn theo hàng cột  
giấy thép nhỏ dần rồi khuất sau  
quả đồi xóm Rùa làng Khai-  
Quang ; trên mỏm đồi, về phía  
đầm Vạc, trở lại đứng một cây  
thông cần in lên nền trời xa,  
hiu quạnh.

Hai con mắt mơ màng, Thoa sẽ  
sẽ lắc đầu và thở dài rất nhẹ.

HẾT

Nhất Linh

**SÔNG HƯƠNG**

Một tờ báo văn học  
đang đọc hơn hết

●

GIÁ BẢO : 1 năm... 2 p. 40  
6 tháng... 1 p. 20

●

Thơ và văn đạ gửi cho ông  
PHẠC KHÔI  
80, Gia-hội Huế

**T**HANH đưa mắt lo sợ  
nhìn tận mặt bác-  
sĩ Vương như để  
tìm những ý tưởng  
không lành. Vương

cau mày, cố lấy giọng thân nhiên :  
— Tôi cũng không hiểu tại sao  
tự nhiên lại nặng lên như thế. Ở  
đây mắt mờ, rất tốt. Và ăn uống  
bao giờ cũng theo lời tôi dặn trước  
đấy chứ ? Ngủ sớm, làm việc ít ?  
Thanh gật.

— Thế thì khó hiểu thực. Nhưng  
hiện giờ chưa đáng lo lắm. Cốt  
nhất là phải lĩnh dưỡng thì thế  
nào cũng khỏi.

Thanh không đáp vì nàng thừa  
biết đó chỉ là những câu an-ủi.  
Nàng nghe tiếng xe mở máy chạy,  
ngồi thềm :

— Việc gì mà phải giả dối như  
vậy ?

Nhưng nàng cũng thấy đỡ lo  
ngại. Vui vẻ, nàng mặc áo đi lấy  
thuốc cho chồng. Lúc ấy Thanh  
mới sực nhớ ra rằng còn cần phải  
tinh toán thế nào cho đủ tiền tiêu  
đến cuối tháng.

Nàng hơi ngỡ ngàng và lúng túng  
nhìn mấy cái ghế mây cũ, Thái  
hiếu ý, nói :

— Anh ấy ngủ hay thức ? Để tôi  
vào xem sao.

Thanh cũng bước theo vào trong  
buồng. Hai người đứng yên lặng  
nhìn Giang mà man man trong  
màn kín mít. Mùi thuốc đưa lên  
trong gian phòng âm thấp khiến  
Thanh phải nhìn thờ và thấy nặng  
nề khó chịu. Thái nói khẽ :

— Mệt thế kia thì còn nặng  
lắm. Bao giờ mới khỏi ?

Tuy trong buồng chỉ có ít ánh  
sáng lơ mơ lọt qua cửa s紗, nhưng  
Thanh cũng thấy rõ mắt chàng  
sáng và có lẽ vui vẻ hơn lên. Nàng  
sẽ hỏi :

— Hôm nay anh có tin mừng gì  
phải không ?

Thái ngạc nhiên mím cười đáp :

— Không, có sự gì vui mừng  
đâu. Sao chị lại hỏi thế ?

Chàng ngẫm nghĩ rồi nói tiếp :

— À, có, tôi sắp lấy vợ. Chị nghĩ  
sao ?

Vừa nói, chàng vừa dăm dăm



Một tiếng ket cửa, một người  
trẻ tuổi lịch sự bước vào khiến  
nàng buột miệng vui mừng kêu :

— Ô anh Thái ! Anh làm tôi hết  
hồn, tưởng ai đến đời nớ.

Thái có vẻ vui vàng, hỏi :  
— Thế nào, chị ? Anh ấy làm  
sao thế ?

Thanh vừa đáp vừa tò mò nhận  
thấy quần áo Thái chài chuốt  
thăng thân, đôi mũi giày bóng lộn,  
đầu chài mượt và thơm, tuy chàng  
vội đến thăm một người ốm nặng.

nhìn Thanh khiến nàng ngỡ ngàng  
nghe quay mặt đi. Bỗng nàng nhận  
thấy bóng mình trong chiếc gương  
con trên giường, rồi lo sợ nhìn  
khuôn mặt hốc hác, nước da tái  
xanh, chỉ còn có đôi mắt sâu là  
hoạt động. Tự nhiên nàng đưa  
tay lên sửa lại mái tóc, nhưng  
chợt gặp mắt Thái, nàng hơi then  
bỏ xuống ngay. Để che sự lúng  
lúng, nàng cũng cười theo Thái.

— Nói đùa đấy, chị ạ. Có lẽ  
không bao giờ tôi lấy vợ.

# cũng

## TƯỜNG-BÁCH

Nàng loan cười, nhưng lại thôi, vì thấy Thái nói liếp một giọng khác :

— Vì những người tôi lấy được thì tôi không muốn lấy.... mà người tôi muốn lấy thì lại không thể lấy được....

Thế rồi chàng hấp tấp chào Thanh đi ra.

Thanh mệt mỏi ngồi xuống ghế. Mảnh chân trắng đều đều lên xuống theo hơi thở của Giang, nhưng lên xuống khẽ đến nỗi nàng phải cố sức làm mới có thể cho đây là triệu chứng của một đời người đương sống. Nàng nghĩ thầm :

— Cả một đời người chỉ có thể thời à ?

Nàng bỗng buồn rầu nghĩ đến đời nàng, một đời đáng lẽ đẹp đẽ sáng sủa, mà bây giờ chỉ là một chuỗi ngày lo lắng. Năm năm về trước, nàng cho Giang là một người chồng hoàn toàn : hiền lành, nhiều tình cảm, biết cung nâng chung một mâm cơm cao thượng trong sạch, lại là văn sĩ, còn gì hơn nữa ? Còn giàu, nghèo thì có làm gì ?

Nhưng một năm sau, nàng phải nhận sự thực khác tưởng-tưởng xa. Nàng nhận ra rằng nàng không bao giờ yêu Giang, mà Giang cũng không bao giờ yêu nàng cả. Vì một năm sau, Thanh bắt đầu biết những nỗi khổ khăn của sự sống. Một mình nàng phải buôn bán ngược xuôi, còn Giang có bao giờ để ý đến vợ đâu ? Chàng yêu văn chương, yêu nghệ thuật hơn là một người vợ đẹp như Thanh. Lúc nào chàng cũng nói truyện văn chương, hay ngồi cầm cúi viết khiến Thanh nhiều khi bực tức, gắt :

— Cậu viết gì mà viết làm thế ?

Không để thì giờ làm việc khác à ?

Giang thân nhiên :

— Mơ bảo còn việc gì khác nữa ?

Và lại, những cái tôi viết không phải là vô ích...

— Thực à ?

Thanh hỏi thế là vì nàng cho những bài chồng viết không có giá trị gì lắm. Quyền sách vừa in không được nhiều người hoan nghênh, nàng cho là rất đáng ngại vì đây rầy những câu sáo, và những ý tưởng tầm thường. Nàng mỉm cười chua chát. Nhưng Giang



— Viết văn không phải là một cách làm giàu. Tôi vẫn biết.

Chàng lại cầm cúi viết nốt bài thơ -- một bài thơ mà Thanh cho là không thể nào sao hơn được. Thanh nhìn chồng và tự nhiên thấy trong lòng thôn thục vì thương hại, thương hại Giang hay thương hại cho thân phận nàng cũng không rõ. Cuộc đời nàng đương sống, nàng thấy thiếu thôn vô cùng...

Bây giờ, đứng trước một người ốm nặng, nàng lại càng thấy chán nản. Thanh ngắm lại gian nhà chật hẹp, những bức tường đất đã long lở nhiều chỗ, những cái cột tre không thẳng. Nàng nghĩ đến khi trước bác-sĩ Vương khen nàng đã khéo chọn được một chỗ ở rất tốt cho người ốm. Kỳ thực, khi ấy dọn lên ở đây, chỉ vì tiền thuê nhà mất có sáu đồng một tháng.

Nàng mở cửa bước ra ngoài. Ánh nắng trong trời một ngày thu ấm áp khiến nàng chói mắt trông ra đường. Bỗng một chiếc xe hơi lịch sự vút chạy đến và nhẹ nhàng đỗ trước mặt nàng. Trong xe thoảng thấy bóng một người thiếu phụ mặc lối lán thời. Thanh nghĩ thầm :

— Ho vào nhà bên cạnh.

Nhưng nàng bỗng ngạc nhiên vì người ấy mở cửa xe, bước xuống đi thẳng đến chỗ nàng đứng. Lúc đó, nàng mới nhận ra một người bạn đã lâu không gặp. Người bạn còn trẻ lắm :

— Tôi ngồi trong xe trông thấy chị, nên mời xuống. Chị ở đây à ?

Rồi đưa mắt nhìn vào trong. Thanh khó chịu vì nàng tưởng như bạn đã biết rõ cả tình cảnh của mình qua vẻ tiêu tụy của gian nhà lá. Người bạn lại nói luôn luôn :

— Ở đây thích nhỉ ? Chắc là mát lắm.

Thanh thấy lời khen của bạn có vẻ không thật. Nàng nghĩ đến hồi mấy năm trước, có lẽ có đến chơi trong khi còn ở ngôi nhà to tát phố hàng Đầy, ngôi nhà mà hai vợ chồng đã phải bán đi. Nàng chắc bạn đương so sánh và lúc ấy nàng mới để ý đến quần áo. Thanh lấy làm ngượng về chiếc áo may lối cổ, đã phai mùi và nát nhàu của mình, nhưng nàng cũng tỏ nào trông chiếc vòng ngọc xanh và mấy cái nhẫn kim cương sáng loáng ở tay bạn. Nàng hơi mừng khi thấy bạn không tỏ ý muốn vào trong nhà, và sau mấy câu truyện văn vơ, cáo từ lên xe để đi chơi mát. Nàng nhìn theo chiếc ô tô bóng lộn, thêm thương về lịch sự, sang trọng và cái đời nhàn nhả của một người lối số.

— Giàu, nếu ta giàu...

Trong một lúc lâu, Thanh tưởng tượng những sự vui thú của một đời giàu sang, nàng tưởng tượng như đang ngồi trên ô-tô nghênh ngang qua những phố đèn chơi lại, qua những con mắt thêm muốn, và chiều chiều đi chơi mát

quanh chung Hồ-láy, bên cạnh một người cũng sang trọng giàu có như nàng. Không biết lại sao, hình ảnh một người trai trẻ, lịch sự chải chuốt như Thái thoảng qua trong tâm trí Thanh. Nàng nhớ lại câu nói lạ lùng của chàng và mỉm cười sung sướng.

Ánh nắng đã vào đến giữa buổi. Thanh bỗng giật mình và lo lắng nghĩ :

— Trời ơi ! còn phải đi lấy thuốc.

Nàng vờ ỏi đứng dậy. Giang vẫn ngủ yên, khiến nàng vững da bước ra, nhưng bây giờ nàng không hiểu lại sao cả đời nàng có liên lạc với đời một người không bao giờ đối với nàng có cảm tình thật thiết. Giang ốm, nàng lo lắng chỉ vì đây là bổn phận một người vợ, có thể thôi. Tuy vậy, Thanh vẫn lấy làm lạ vì bệnh Giang tự nhiên lại nặng hẳn lên và không thấy đỡ chút nào.

Khi đến gần hiệu thuốc, nàng mới sực nhớ ra trong túi chưa đủ tiền. Thất vọng, nàng bảo quay xe trở lại nhà, vì chưa nghĩ được chỗ nào vay mấy đồng bạc. Một tiếng động khẽ trong buồng. Thanh cho



là Giang đã dậy và yên lặng đẩy cửa bước vào.

Nàng buột miệng kêu một tiếng ngạc nhiên. Giang ngồi bên bàn ở đầu giường, ánh sáng chiếu thẳng vào tay chàng hơi run run đi lại trên tờ giấy trắng. Thấy vợ vào, chàng vội dấu đi, nhưng không kịp, và tay yếu quá nên mấy tờ giấy rơi là tả xuống đất. Thanh hết hoảng kêu :

— Cậu làm gì thế ?

Giang cố gượng cười bảo vợ :

— Không.

Nhưng dưới sức, chàng năm xuống thờ. Thanh cúi nhặt mấy tờ giấy. Mấy giọng chữ dấu, nàng đoán là một bài thơ còn bỏ dở. Thanh dự đoán trách chồng :

— Sao cậu không chịu năm nghĩ, yêu thế mà cũng cố viết làm gì ?

Nàng lo sợ nhìn về mặt tái ngắt của Giang, nhưng chàng đã nằm tay vợ, cố sức nói :

— Em đừng lo -- lần đầu Thanh thấy chồng gọi mình bằng em -- ... vì lần này có lẽ là lần cuối

## NGUYỄN BÁ CHÍ

KIẾN TRÚC-SU



Trước khi làm nhà, bắt cứ từ nhỏ, hay chữa cửa hàng, các ngài nên lại :

## PHÒNG VẼ KIỂU NHÀ

82, — Av° O'd'Endhal, 82 — Haiphong

Chàng đứng lại, nhọc mệt thở, rồi tiếp :

— Nhưng lần cuối cùng trong đời anh... lại là lần đầu tiên... mà những cái anh viết không phải là vô ích...

Thanh nhìn nhác báo chồng :

— Anh nói gì... ai báo anh là lần cuối cùng.

Giang lắc đầu :

— Không, anh biết lắm... Vì thế... trước khi...

Chàng nắm chặt lấy tay Thanh và nhìn thẳng lên mặt nàng, rồi ầu ầu yếm nói tiếp :

— Trước khi ấy... anh muốn tỏ ra anh cũng biết yêu, biết yêu người vợ của anh... anh muốn



đem hết tài lực cuối cùng để viết mấy câu... tặng em Thanh của anh...

Thanh quay mặt đi để giấu sự cảm động. Nàng không ngờ Giang lại yêu nàng đến thế. Nàng vẫn chưa dứt mắt xuống tờ giấy và làm như đọc mấy câu thơ. Nàng bỗng kinh ngạc. Lần đầu tiên, nàng thấy Giang có tài : những câu thơ của chồng là tiếng kêu đau khổ của một người bắt đầu thấy mình yêu sâu sa, tha thiết, nhưng yêu tuyệt vọng vì sắp phải xa lánh cõi đời. Thanh động lòng thương. Tâm tình kin đáo của chồng, nàng chỉ biết trong những phút cuối cùng ; nàng cũng muốn yêu Giang để an ủi một tâm hồn sắp tắt, nhưng muộn quá rồi. Vì nàng thấy có một sự gì ngăn cản : có lẽ là những năm vô vị nhạt nhẽo đã qua chúng ?

Buổi chiều đã xuống. Hơi lạnh từ trên nóc nhà lan trong gian buồng tối. Thanh hình như thấy bàn tay chồng cũng lạnh dần đi.

Không biết tại sao, nàng bưng mặt khóc. Mỗi giọt nước mắt yêu lặng rơi, nàng tưởng chừng như cuốn theo đi một mảnh đời đi vắng. Nàng có cái cảm tưởng rằng thế là hết và hình ảnh Thái tự nhiên hiện ra, với hình ảnh một cuộc đời mới mẻ, giàu có, nhân nhả và sang trọng.

Trường-Bách



## Truyện một người đàn bà góa trẻ tuổi của Nhật - Linh

(Tiếp theo)

**K**HÔNG thấy Nghĩa đứng ở gốc cây ngẫu nữa. Nhưng vừa đi lần theo dấu cúc tần vừa đưa mắt tìm. Đến được nửa đường, nàng mới thấy Nghĩa ở bên đền Mẫu đi ngược lại phía nàng. Lúc hai người gặp nhau, Nghĩa ngượng nghịu, cúi chào :

— Bà ra lễ chùa.

Chàng hơi tránh sang một bên nhường lối, nhưng từ về mặt cho đến dáng dấp cử chỉ, cái gì cũng như muốn van Nhung đứng lại. Ở chỗ hai người đứng, dấu cúc tần lên cao tới ngực, nên Nhung nhìn thấy rõ đôi mắt đỏm người ở sân chùa. Nàng vững tâm và lễ phép cúi chào lại Nghĩa như chào một người quen tình cờ gặp ở đường. Nàng nhắc lại câu nàng đã hỏi nhà sư lúc này :

— Ở bên đền có dòng không ông giáo ?

Nghĩa lưỡng cố không đáp. Nhung cũng bối rối, nhưng không hiểu tại sao nàng vẫn cứ đứng đấy, ngập ngừng đợi Nghĩa đi trước. Nàng thấy Nghĩa ngoảnh nhìn lại, rồi đưa ra một tờ giấy vàng in chữ như một lá số. Nghĩa nói gì, nàng nghe không rõ ; nàng cầm vội lấy lá số như thấy đưa thì cầm, không từ chối vì nê, vì không kịp từ chối. Rồi hai người cúi chào nhau.

Nhưng cắt ngay tờ giấy vào túi áo cánh, vừa đi thật nhanh, vừa đưa tay sửa lại vành khăn. Tay nàng run run, hai chân nàng bước như muốn chạm vào nhau. Tới sân đền thấy đông người, nàng mới đỡ hồi hộp. Mỗi lần cúi lễ xong, nàng lại đưa mắt nhìn quanh người, chỉ sợ tờ giấy trong túi rơi ra. Tuy đã biết chắc là bức thư mà nàng cũng tìm chỗ góc tối giữ ra xem : ở trong lá số là một tờ giấy trắng có biên chữ. Nàng vội gấp ngay lại, cho vào túi áo, đặt lẫn với mấy tờ giấy bạc và lấy ghim bằng cái cần thân.

Vừa quay ra thì nàng gặp ngay bà án. Bà án nhìn con dấu lo sợ hỏi :

— Mọi làm sao mà người tái đi thế kia ?

Nhung vội đáp :

— Chắc con bị cảm. Con thấy chóng vàng cả người.

Bà án dịu dàng báo Nhung :

— Con về mà nghỉ, kéo lại ốm. Con phải giữ gìn, năm nay năm tuổi đây.

Bỗng bà sư nhớ ra điều gì, báo Nhung :

— Me vừa xin que thẻ. Con ra với me nhờ thầy số đoán hộ xem tốt, xấu thế nào.

Nê lời mẹ chồng, nàng theo ra ; trong lúc thầy số giảng, nàng lơ đãng nhìn những người qua lại. Nhưng một câu nói của thầy số làm nàng lắng tai :

— Bám cụ, xem câu này thì đương phù mà âm oán. Có lẽ phải cúng để giải oan thì trong nhà mới yên.

Nhung lo lắng tự hỏi :

— Âm hồn nào ?

Bà án thấy nàng về mặt bơ phờ, liền bảo :

— Thôi con về nằm nghỉ. Sáng nay mẹ ăn cơm chay ở chùa, chiều mẹ mới về.

Nhung mừng rỡ đứng lên chào mẹ chồng.

Giộc đường mỗi lần gặp người quen hỏi, trong lúc đứng lại trả lời, nàng luôn luôn cau mày cho có vẻ một người bị cảm, vì nàng sung sướng quá nên cứ sợ mọi người trông rõ thấy cái sưng sưng của mình trên nét mặt.

Ngoài đồng rộng gió thổi mạnh. Nhung phải dè ý giữ lấy mép áo cho gió khỏi thổi lật tà áo, và dè lộ ra trước mặt người qua đường cái túi áo cánh cài ghim trong cổ bức thư.

Nhung nhìn lên, thấy trời cao và rộng hơn mọi ngày. Sau những ngọn tre gió đưa nghiêng ngã, mấy đám mây trắng bay lẹ lẹ và trông như rung động trong ánh sáng rực rỡ.

Về đến nhà, Nhung thấy vú già đứng chơi với Giao ở cổng. Nàng



chạy vội lại, cúi nhắc con lên rồi ôm ghì vào ngực hôn lấy hôn để. Nàng thấy trong người bỗng bớt lạ thường ; nàng ôm con hôn không phải vì thấy yêu son hơn mọi ngày mà chỉ vì muốn cử động để cho cái sức hồng bột trong lòng được nhẹ bớt đi. Nàng hỏi vú già :



Bồng nằng mong, mong một cách tha thiết Nghĩa về, về ngay bây giờ, trong lúc nhà không có ai, chỉ có mình nàng với Nghĩa. Nàng biết trước rằng nếu Nghĩa về thì... Nhưng nàng vội lắt đầu không dám nghĩ đến sự xảy ra ấy. Nàng ngồi dậy giờ bức thư ra đọc lại, rồi lẩm bầm :

— Nửa đêm hôm nay.....

Nàng gấp bức thư lại, ra tủ toan cất đi, nhưng để vào đầu nàng cũng tưởng sẽ có người lục đến xem. Nàng cho vào một cái hộp sơn khóa lại, nhưng nàng nghĩ lẩn thẩn nếu mình chết một cách bất ngờ, thì tất thế nào người ta cũng biết đến.

Có tiếng gõ cửa. Nhưng giật mình, nhét bức thư vào tủ và

— Còn ai ở nhà không?  
— Thưa mẹ, nhà đi vắng hết. Chỉ còn mình con phải ở lại để trông nhà.

Nhưng mong cho vú già xin phép đi chơi để được ở lại nhà một mình. Nàng nói với Giao :

— Giao không được đi xem hội. Nhân câu ấy, vú già đánh bạo thưa :

— Mẹ cho phép con đi ra chùa. Với lưỡng lự một lúc rồi nàng nói :

— Được, cho vú đi, để tôi trông nhà cho. Nhưng có đi thì cho cả chú Giao đi cho chú ấy xem hội.

Nàng đứng nhìn đợi cho vú già bế Giao đi khuất, rồi quay trở vào, đóng cửa và cần thận cài then. Nàng lên tiếng gọi thằng nhỏ. Không có ai trả lời, nàng mới dám chắc rằng ở nhà chỉ có một mình nàng thôi.

Khi vào buồng, nàng ngấu nhiên khóa trái cửa lại. Thoảng thấy bóng mình trong gương, nàng vội cúi mặt xuống rồi ra khép cửa sỏ lại cho trong buồng đỡ sáng. Nàng ngồi xuống đầu giường và lấy bức thư ra đọc...

... Nhưng không biết mình nằm gác trên giường đã bao lâu. Tay nàng nắm chặt lấy bức thư và cái gối bông nằng ôm ghì bên má ướt đầm những nước mắt. Nàng thở dài một cái thật mạnh, quay mặt nhìn về phía tủ đứng và ngắm nghĩa bóng mình trong gương như ngắm nghĩa một người đàn bà khác. Nàng nhìn vào hai con mắt long lanh ướt lệ của nàng trong gương, mỉm cười sung sướng và lẩm bầm :

— Thưa quý nương...

Nàng nhớ đến mấy chữ đầu trong bức thư của Nghĩa. Nàng hơi hé đôi môi như chờ đợi một cái hôn âu yếm, và tưởng tượng có một cánh tay dịu dàng ôm vòng lấy cổ nàng và khẽ nhắc đầu nàng lên... Nhưng nhắm mắt lại rừng mình, hai tay nàng mê man ôm ghì cái gối bông mềm vào ngực. Cứ chỉ ấy khiến nàng sực nhớ đến đêm hôm mưa ngâu, nằm mê thấy Nghĩa...



ra trước gương quẩn vội lại khăn. Bồng quả tim nàng đập mạnh.

— Hay là Nghĩa về.

Trước khi mở cửa, nàng hỏi khẽ :

— Ai đấy ?

Có tiếng đáp lại :

Tôi.

Nhưng cổ hết sức mới kéo được cái then cửa. Tuy nghe tiếng đã biết rõ là Nghĩa, nàng cũng ngạc nhiên nói :

— À, ông giáo.

Nghĩa mỉm cười ngược nghịu :

— Xin lỗi bà. Phải phiên bà ra mở cửa.

— Vì nhà không có ai cả.

Nhưng nói câu ấy thật mau, và hạ giọng xuống như nói một câu vụng trộm. Hai người cùng cúi xuống toan cài cửa. Nghĩa nói :

— Bà về tôi.

Nhưng quay trở vào. Gần đến biên, nàng nghe thấy tiếng chân bước theo sau. Nàng không dám quay nhìn lại, đi vội vàng về buồng ngủ và khép ngay cửa lại. Nàng đặt mình xuống một cái ghế. Nhìn về phía cửa, nàng thấy cái quả nằng sừ từ từ quay.

(Còn nữa)

Nhật lập

# NƯ'ỚC HOA PHONG THỒ

TRUYỆN NGẮN của KHÁI-HUNG

**C**ÂU truyện « Nước hoa Phong-thồ » Du-Tử hứa với chúng tôi đã lâu mà nay anh mới chịu kể. Anh kể rằng :

« Tôi đã tưởng không bao giờ còn trông thấy đất nước Phong-thồ một lần nữa. Nhưng may quá, nhờ về khoa lý-luận chặt chẽ của tôi, tôi lại cứ lên chơi do như thường, mà không sợ sẽ gì ai. Thế mới biết khoa lý-luận cần, cho sự sung sướng của người đời là đường nào ! Không có nó thì chẳng hóa ra tôi vô duyên với các cô gái xoe lắm sao !

« Nhưng trước khi kể câu truyện « lý-luận » ...

Một người trong bọn thỉnh già ngất lòi :

— « Nước hoa Phong-thồ » kia mà !

— Ấy cũng là một « lý-luận » hay « Nước hoa Phong-thồ ».

« Nhưng trước khi vào truyện tôi hãy thuật cho các anh nghe một phong-tục rất hay ho, rất thanh nhã của dân vùng sông Nam-No.

« Thì dụ anh là quý khách của một ông quan to, của ông châu Ủy Phong-thồ chẳng hạn. Ông châu Ủy ở đây hình như có oai quyền và được nhân dân, nhất là phái phụ nữ, quý mến lắm. Muốn tỏ sự biết ơn và sự kính trọng « bề trên » bọn họ sẽ tìm hết cách để chiêm lòng lưu luyến của anh.

« Một buổi chiều kia anh đến dự tiệc nhà ông Châu. Khi ra về, thế nào các cô gái xoe yếu điệu thướt tha trong bộ y phục trắng, đen, cũng sẽ âu yếm xoa lên đầu anh, vào áo dạ anh với các quả kẹo. Thứ kỷ niệm đó chưa lấy gì làm vẻ vang cho anh lắm, tuy anh sẽ mất cả một ngày để nhất từng quả đấy gai góc kia đi. Còn một thứ quà quý giá hơn mà không bao giờ anh được hưởng, nếu anh không phải là khách quý của các « quan » trên Phong-thồ. Thứ quà đó,.... Các anh cứ tưởng-tượng một

chất đặc... không, một chất lỏng... không cả hai tròn lẳn, tròn nèn xén-xét và thành một màu khó tả. Thứ quà đó, các cô gái xoe xinh đẹp và đông-dạc đường hoàng như các vị công chúa sẽ đón đường về của anh mà rầy, mà té, mà lắt, mà dúi lên người, lên đầu anh. Kỷ niệm ấy hẳn anh giữ được lâu bền. Về Hanoi, mỗi khi mùi quà tặng phảng phất ở quần áo xông ra thì anh lại phải nhớ đến những tấm nhan sắc lông lầy, rục rở, nghiêm trang ở nơi biên thùy....»

— Nhưng quà tặng ấy là cái gì thế ?

— Ô ! Anh vẫn chưa hiểu ? Quà tặng ấy là... là... các thứ bồn và tưới không bằng thơm tho trong vườn hoa đầy ánh sáng.

Thỉnh giả phả lên cười :

— Vậy đó là « Nước hoa Phong thồ » ?

Du-Tử thân nhiên đáp :  
— Không, đồ bồn tưới là đồ bồn tưới, mà nước hoa là nước hoa chứ. Nước hoa Phong-thồ tức là một thứ quà tặng, một thứ kỷ-



niệm mà khoa lý-luận chặt chẽ của tôi tìm ra. Tôi tự nghĩ.... Nhưng tôi hãy kể câu truyện xảy ra giữa tôi và một ông tù trưởng

Hanoi le 1er Août 1936.

## LA MODE AMÉRICAINNE « JEUNE »

Về mùa xuân, mùa thu. Bền Mỹ các bạn trẻ lịch sự, chọn quần áo may bằng hàng màu nhạt (gris, beige ou vert d'eau tron hoặc có chấm các màu vui mắt, hay kẻ rayures, kẻ carreaux. Áo cắt rộng (ampleur du buste poitrine et carrure) cho dễ cử-động. Bản hiệu muốn các quý-khách may hay buồn hàng của bản hiệu, mùa nào cũng có hàng mới, tốt, đẹp và hợp thời. Nên bản hiệu mới về các hàng pure laine (lanelles) rất đẹp mặc thoáng không sợ nóng, dùng từ nay đến mùa rét rất vừa. Có các màu : Fonds vert d'eau uni n° 284 — beige uni n° 283 — gris uni n° 280. Fonds gris clair boutoné rouge et noir n° 286 — beige moyen marron, rouge et jaune n° 285 — fonds gris clair boutoné noir n° 220 — gris moyen boutoné noir n° 219. Fonds beige clair boutoné marron n° 218. Fonds gris à carreaux (2 fils noir et blancs) n° 287. Beige à carreaux (fils marron et blanc) n° 288. Fonds gris moyen à rayures blancs n° 289. Các nhà TAILLEURS lớn đến có mẫu hàng của bản hiệu.

TAN-MY

Leilleur — Marchandes de tissu linas 3 place Négrier Hanoi Tél. 150

có vài quyền ở vùng Nam-na đã, thì các anh mới hiểu được.

« Hồi năm ngoái, tôi lên chơi ông ta. Khi về, tôi viết bài tường thuật đăng trên các báo, có đoạn nói bôn ông bạn Thỏ một tí, một tí thôi. Chẳng ngờ ông cho thế là bị hất lủi. — vì người Phong-thỏ nghiêm trang lắm, không thích cười đùa, trừ những khi họ uống rượu cần, không kể. tr.à họ uống rượu cần luôn — Tức thì ông từ trường yêu qui của tôi viết cho tôi một bức thư thực dài, nhưng có nhiên không được êm-ái lắm : Trong thư, ông dọa, khi nào tôi lên Phong-thỏ, ông sẽ ra lệnh cho bọn thần tử của ông đón tiếp tôi một cách xứng đáng, xứng đáng với những bài tường thuật của tôi. « Đọc thư xong tôi lo lắng và tôi buồn ngủ nhờ liếc các cô gái xoe xinh đẹp mà có lẽ không bao giờ tôi còn nhìn thấy dung nhan.

« Nhưng sau một đêm suy xét theo khoa lý-luận, tôi hết lo ngại, và sự vui sướng trở lại trong tâm hồn tôi lúc khác. Tôi lý-luận như thế này :

« Nếu mình là khách quý của ông tù trưởng Thỏ mà được các cô nàng xoe lặng thinh nặng mũi, thì lúc mình trở nên khách hèn xứ Phong-thỏ, hẳn các cô sẽ tặng mình toàn thứ nhẹ mũi, như nước hoa chẳng hạn.

« Vì thế, tôi quả quyết còn lên chơi Phong-thỏ nhiều lần. Nhưng

# TÚ KHÔNG TRÚNG SỐ

Đánh số bao lần chỉ thấy tong. Đi tây kẻ đã mất mười đồng. Phải chăng trời khoanh, cảm cảm lệch

Hay bởi ta chưa đến vận hồng? Rất bộn giầu xù sợi món ketch. Mà mình kiệt sức vẫn tay không. Nước kia chỉ chảy về nơi trũng. Trời nọ không chiều những kẻ ngông.

Cờ gác bao phen đều nguội ngất ! Mơ màng nhiều cái hết trông mong. Đành về lo việc làm ăn vậy, Chực của trời ơi, nghĩ khó lòng.

TÚ MỜ

xin các anh giữ kín cho, chẳng nhớ câu truyện « Nước hoa Phong thỏ » đến tại ông tù-trưởng, ông ấy lại cảm tức tôi giữ đời hơn trước vì tôi đã nói : ông ấy dễ cảm tức lắm ».

Tôi cười, nói :

— Ông ta càng cảm tức thì nước hoa ông ta truyền các cô nàng rầy vào người anh càng thơm chứ sao.

— Nhưng tôi sợ khi câu truyện « nước hoa Phong thỏ », đến tại ông tù trưởng, ông ta lại dám ra tù tế, tù tế gấp đôi trước thì thủ kỷ niệm các cô xoe ầu yếm lũng mình sẽ cũng nặng mũi gấp đôi.

Khái-Hưng

# N U C Ư Ơ I



Giấc mê báo thù của con chó.



ĐĂNG TRÍ

— Thế nào, nước tắm đã có chưa ?

Bic et Bac



— Bà chủ mình cứ than phiền mình hay đánh gãy, đánh vỡ. Giá bà chủ mà nuôi phải người coi cái bảo tàng này!

L'illustré



— Bật lửa đây, xin mời ngài châm trước cho.

— Ngài đây quá, ngài có điều gì sơ xuất đâu mà phải «châm

— Tao nói sai, máy cứ đã vào

# IDEO

Về phần nhà Máy thời có đủ các khi-cu để in hâu ngài các thứ giấy mà, sổ sách về buôn bán, hoặc in việc tư. Xin ngài đến thương lượng cùng chúng tôi.

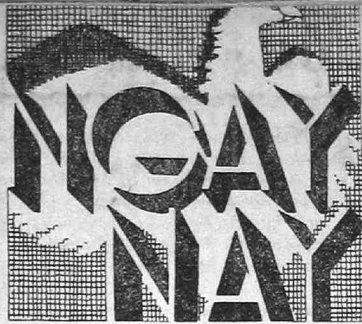
Về phần nhà bán Sách thời sẵn lòng để ngài biết những sách mới xuất-bản. Xin ngài cứ hỏi bán kẻ các sách mới.

Về phần nhà bán Giấy-Bút thời có đủ các thứ cần dùng về bán giấy, kẻ ra nhiều nhất ở xứ Đông-Pháp; hơn ba nghìn thứ, hàng tốt, giá phải chăng.

# VIỄN-ĐÔNG-ẤN-ĐƯƠNG

Bản đủ các thứ sách vở giấy bút. HAIPHONG — 28, Rue Paul-Bert — HANOI

# 2° TRÔNG



# VÀ TÌM

## NHỮNG Ý NGHĨ, NHỮNG CÁI THẤY TRONG CÁC BÁO, NHỮNG VIỆC XẢY RA TRONG THẾ-GIỚI



### BÃI BINH

TỪ hồi Âu-chiến, các nhà ngoại giao ngoài miệng lúc nào cũng ca tụng hòa-bình, mong thế giới sống mãi một cuộc đời yên ổn, êm đềm. Rút cục lại, đúc sừng ống vẫn là một công nghệ phát đạt và bản, chém nhau vẫn là một sinh thú của loài người.

Tuy nhiên, những người theo đuổi công cuộc hòa bình vẫn chưa nản hẳn. Ông Herriot vẫn cứ diễn thuyết rằng sẽ đi hỏi Quốc-liên lần thứ mấy, chỉ vì người ta mong hòa-bình mới có 18 năm mà người ta ưa chiến tranh đã không biết bao nhiêu thế kỷ.

Nhưng ông Herriot chỉ hò hào xuống vậy thôi. Giả thử ông yêu hòa bình thật, thì ông đã, như tôi, yêu cầu các nước đem hết các súng ống vứt xuống biển, hay lột hơn, đem đúc thành một bức tượng không lồ làm kỷ niệm. Khó nhất là không biết nên đặt pho tượng ở chỗ nào : nếu đặt ở bên nước Đức chẳng hạn, thì có ngày họ phá đi lấy đồng đúc súng ống mất thôi.

Các nước đã bỏ hết súng ống rồi, thân hoặc có điều gì bất bình, thì hay hơn hết là mỗi bên chọn lấy một người hoặc khỏe nhất, hoặc tinh khôn nhất, ra để đấu sức, đấu tài với nhau. Người của bên nào kém thì bên ấy phải thua chịu. Như vậy, người ta đã đỡ chết, mà kết quả cũng không khác gì kết quả một trận huyết chiến gươm giáo.

Hoàng-Đạo

## TỪNG TUẦN LỄ MỘT

### Việc thế giới

Hiện nay, trong thế-giới, tiếng to nhất vẫn là tiếng súng

○ Tây-ban-nha, tiếng súng nội loạn vẫn không ngưng. Tin tức vẫn trái ngược nhau : chính phủ bình dân công bố sắp sửa tháng; quân nghịch tuyên bố nay mai sẽ lấy kinh thành Madrid. Thực ra chưa bên nào bại bên nào. Nhưng, rồi đây, bên nào nhiều tiền hơn ắt là được, vì có thể mua súng ống ở nước ngoài được nhiều hơn.

Bên Đông-Phi, quân Ý vẫn bị dư quân của hoàng-đế Sélassié quấy nhiễu. Nhờ trời mưa xuất ngày đêm, nên quân Á thỉnh thoảng mai phục đánh quân Ý, làm quân Ý thiệt hại rất nhiều. Quân Ý không dám đem đại binh đi xa, nên tiêu trừ không xuể. Xem vậy, công cuộc thực địa của Ý ở Đông-Phi không lấy gì làm dễ dàng, mà hoàng-đế Sélassié tuyên bố vẫn còn chính phủ Á cũng không phải là nói ngoa.

Gần ta, tiếng súng nội loạn ở bên Tàu đã bắt đầu nổ. Điều đình không ổn, Trương-giới-Thạch đã đáp máy bay đi Quảng-dông, nhất quyết diệt phái Quảng-tây. Bọn Bạch-sùng-Hy không chịu kém nước, đã tuyên bố lập chính-phủ tự trị và đã đem binh sang địa phận Quảng-dông, sẵn lòng trông lại quân chính phủ. Trong khi ấy, quân Nhật ở Hoa-bắc mỗi cưỡi đời cơ hội.

### Việc trong nước

Ông Toàn-Quyền mới

○ NG Toàn-quyền Robin đến tháng chín tây sẽ về Pháp. Vì vậy, mấy tháng nay, các báo đua nhau đoán tên người được kế chân ông ta. Kể thì bảo là ông Albert Sarraut, một ông nghị sang đây làm Toàn-quyền hai lần rồi, và đã hai lần làm tổng lý nội-các Pháp. Kể thì đó là ông Varenne, cũng một ông nghị lúc làm Toàn-quyền đã nói rộng quyền cho dân bán xứ. Tên các ông Lamoureux, Châtel, Pagès cũng được người ta nhắc nhộm đến.

Nhưng... những lời đoán giá ấy đều như các lời đoán của những thầy bói mắt mờ, sai sự thực cả. Tuần lễ trước có tin ông Brévié được cử làm Toàn-quyền Đông-dương. Tin ấy không được mấy người hoan nghênh, vì, cũng như ông Merlijn độ nào, ông Brévié ở Phi-châu sang.

Song ta nên nhớ rằng tuy cũng ở Phi-châu sang cả, mà mỗi người theo một chính sách riêng. Và lại quyền định đoạt ở tay chính-phủ bình dân bên Pháp, và một điều ta có thể coi là chắc chắn, là chính-phủ Pháp noi theo một lý tưởng cải cách để nâng cao trình độ sinh hoạt của dân chúng.

### Ủy viên điều tra

NGÀY mồng một tháng tám tây, Ông Moutet, tổng trưởng bộ thuộc-địa Pháp, đã xin ký một chỉ dụ phái một ủy viên gồm có những ông nghị Pháp sang hết thấy các thuộc-địa điều tra xem dân thuộc-địa cần dùng và mong ước những gì, để lựa theo để cải cách cho hợp lòng họ.

Được tin ấy, báo chí trong Nam nghĩ ngay đến một việc đáng làm. Ông Nguyễn phan Long triệu tập hết thấy các nhà làm chính trị, các vị nhân dân đại biểu, các nhà làm báo cùng những người có tai mắt trong các giới, để lập một chiến tuyến chung, thảo những điều yêu cầu của toàn dân Việt-Nam. Bên ông Tạ thu Thâu, Trần văn Thạch cũng hưởng ứng, mặc dầu những tư tưởng trái với phái ông Long về phương diện khác.

Ông Long có gửi thư cho các vị đại biểu Trung và Bắc nữa, duy ở ngoài Bắc không ai nhận được thư, không rõ duyên cớ vì đâu. Nhưng chắc trong Nam, đồng bào cũng rõ rằng nguyện vọng của dân Annam trong ấy là nguyện vọng của dân Annam ở ngoài này.

Công cuộc thảo những điều nguyện vọng chân chính này rất là quan trọng. Ta nên nhớ rằng ông Toàn-quyền này đi, ông khác đến, ông Tổng trưởng bộ thuộc này đi, ông khác đến, nhưng những điều yêu

câu của ta còn mãi trong tập hồ sơ của các ông nghị sang đây điều tra. Ta lại nên nhớ rằng các phát binh dân Pháp chỉ ra những người nào có can-đảm đòi những những quyền họ đáng có mà chưa được.

**Lụt lội ở Bắc**

TRONG Trung có cái nạn hồi lộ bị lũ giặc, ở ngoài Bắc có nạn nước lên to. Mùa gió bão cứ ngày, y như ở bên nước Á vậy. Thịnh thoảng lại một trận bão rớt. Đê Sứ và đê Thương vò, mấy miền Gia-bình, Lang-tài tỉnh Bắc-ninh đều bị ngập, gần 30.000 mẫu ruộng bị tàn phá. Ở Phú-tho. đê Hà-mặc vò, y nghìn mẫu ruộng bị ngập lụt. Về miền Lục-nam, chiếc đê riêng của đồn điền Cầm-lý cũng bị chùng một số phần đáng thương ấy. Các đê khác đều bị nao núng; nếu trời cứ mưa mãi như thế thì tình thế nguy nan lắm, chỉ còn mong ở sự may rủi mà thôi. Tin sau cùng: nước đã xuống.

**Tin Kinh-đô**

Ồ, bên con sông Hương êm đềm trôi, bộ nội-các Phạm Quỳnh êm đềm sống. Tiếng lái đò êm đềm gọi những cảnh mộng ở gần chùa Thiên-mụ, lúc cảnh trúc la đà....

Bỗng tuần lễ vừa qua, có một tin phá giấc mộng êm đềm ấy. Tin một ông tuần phủ, một ông án sát, một ông tri huyện và một ông kinh lịch bị thưa về việc ăn hối-lộ.

Ông Bùi-bằng-Đoàn, thượng thư bộ Hình và ông Jardin, giám đốc việc chính trị và hành-chính trong Trung đã đến tỉnh Bình-thuận điều tra về việc này.

Kết quả: ông tuần Mai-hữu-Lan và ông án Trương Ký bị giải chức và sẽ ra Huế hậu cứu. Còn ông huyện Lê-thượng-Văn và ông kinh lịch Trương-vĩnh-Ngô, đứng mũi chịu sào, nên đã bị tổng loạ.

Đó là gương sáng đáng để cho những viên tham quan ở lại soi chung. Còn họ có soi hay không, thì đó lại là một câu truyện khác.

Hoàng-Đạo

**Cải chính**

Tranh bị số trước: của họa sĩ Trần-quang-Cần, xin đọc là: Trần-văn-Cần.

# Thuộc - địa và đất bảo - hộ

**K**HÔNG nói, ai cũng biết bản đảo Đông-Pháp là một thuộc-địa Pháp. Nhưng tiếng « thuộc-địa » đây lấy nghĩa rộng mà dùng, chứ thực ra, thì chỉ riêng Lục-linh mới là thuộc-địa « chính-thức », còn ngoài ra là đất bảo-hộ cả.

Nhiều người, nghe nói đến sự phân biệt ấy, mỉm cười chế-nhạo. Họ không thấy thuộc-địa khác với đất bảo-hộ. Họ chỉ nhận ra rằng Lục-linh, một thuộc-địa, liền bộ hơn ngoài Bắc, một đất giữ thuộc-địa, giữ bảo-hộ, và ngoài Bắc liền bộ hơn trong Trung, một đất bảo-hộ chính thức.

Họ nhận ra như vậy, vì họ chỉ xét về phương diện thực tế. Nhưng

chỉ để cho một số ít người mẫu quốc sang khai khẩn những thổ sản có thể làm lợi cho nước. Thường là những nơi nước độc, khí-lậu xấu, không hợp với cách sinh hoạt của dân thuộc-địa. Thi dụ như những xứ nóng ở giữa Phi-châu. Nghe đâu, Lục-linh cũng được liệt vào hàng thuộc-địa thứ hai này.

Dân thuộc-địa, mẫu quốc cho quyền lợi nhiều ít tùy theo trình-độ văn minh của họ. Bao giờ lợi quyền của họ bằng lợi quyền của công dân mẫu quốc, là họ được coi như văn minh ngang với mẫu quốc vậy. Thi dụ như ở những thuộc-địa cũ của Pháp: Martinique, Guadeloupe.

Có khi được quyền công dân, dân

thương chính, số lực-lô và tất cả những công cuộc gì cần đến người Pháp đều do chính-phủ bảo-hộ trông coi cả.

Chế-độ bảo-hộ đối với chế-độ thuộc-địa có lợi mà cũng có hại. Lợi là vì nước vẫn đi được thế-diễn là một nước, nhưng cái lợi đó hơi mong manh. Hại là vì thương quốc thường hay thủ lợi mà không ra mặt chịu trách nhiệm, khiến cho nước bị bảo-hộ tiến bộ một cách chậm chạp hơn các thuộc-địa. Tuy vậy, có lắm nước bảo-hộ, như Monaco, hay vùng Danube, vì liền bộ mau chóng nên lại khôi phục được sự độc lập mất trong một lúc. Nhưng đó là sự hãn hãn. Phần nhiều những đất bảo-hộ dần dần bị thương quốc chiếm đoạt hết quyền, trở thành nền một thuộc-địa, tuy vẫn có cái tên là đất bảo-hộ.

Ngoài đất bảo-hộ và thuộc-địa, sau hồi Âu-chiến bùng nổ ra những đất hội Quốc liên giao cho một nước cai trị. Những đất dưới « ủy quyền » ấy là những thuộc-địa cũ của Đức đem chia cho mấy nước Pháp, Anh, Nhật, Bỉ trông nom. Những đất ấy không phải ở dưới quyền sở hữu của mấy cường quốc này hay của hội Quốc liên. Cường quốc được ủy quyền chỉ được phép cai trị và hội Quốc liên chỉ có quyền giám sát. Thanh thừ ra những đất bị ủy quyền không biết thuộc về ai. Còn theo thực tế, thì những đất ấy cũng không khác gì các thuộc-địa của mấy cường quốc kia. Có điều họ không bị ức hiếp lắm, vì họ có hội Quốc liên bên vực. Sự bên vực ấy khiến ở bên hồ Genève mới này ra một thuyết mới: là đem hết thảy các thuộc-địa để dưới quyền hội Quốc liên trông nom và giám sát.

Nhưng đều là thuộc-địa, là đất bảo-hộ hay là đất ủy quyền, đó một điều đáng để ý, là nếu thương quốc không thành thực đem hết tài ra để nâng trình độ văn minh của những đất ở dưới quyền lên cho bằng mình, thì công cuộc của họ không có nghĩa lý gì cả.

Hoàng-Đạo



về mặt lý-thuyết, thuộc-địa với đất bảo-hộ khác hẳn nhau.

Thuộc-địa là đất thuộc quyền sở hữu của thương quốc. Thi dụ như Lục-linh, hay những địa Hanoi, Haiphong và Tourane. Dân thuộc-địa ở ngay dưới quyền thống trị của chính phủ Pháp, tuy họ không được hưởng quyền lợi của công dân Pháp.

Thuộc-địa phân biệt ra hai thứ. Một là thuộc-địa để thực dân. Mẫu quốc thấy đất thuộc-địa thảy thổ hợp với xứ sở của mình, nên đi dân sang sinh cơ lập nghiệp ở đây. Thi dụ như, đối với nước Pháp, mấy thuộc-địa ở Bắc Phi-châu. Hai là thuộc-địa để hoạch lợi. Đất thuộc-địa này

thuộc-địa cũng không bằng lòng. Là vì họ chỉ được vài người thay mặt ở nghị-viên, nên có khi lợi quyền họ bị thiệt thòi. Họ bên đời tự trị. Nhưng chỉ nước Anh mới có những thuộc-địa tốt số ấy.

Đất bảo-hộ, khác với thuộc-địa, không thuộc quyền sở hữu, không chịu sự thống trị của mẫu quốc. Nước chịu bảo-hộ vẫn là một nước tự chủ, nhưng đã bằng lòng nhượng một ít quyền của mình cho nước đi bảo-hộ, vì được nước này bên vực, giúp đỡ, nếu bị nước khác lấn áp. Vậy cốt nhứt là hòa ước mà hai nước đã ký kết với nhau.

Thường thường, về mặt ngoại giao thì nước bị bảo-hộ nhượng hết quyền cho nước đi bảo-hộ. Về việc cai trị riêng trong nước, nước ấy chỉ nhượng một ít quyền của mình, và sự nhượng bộ ấy, theo luật quốc tế, nước bảo-hộ không có thể làm cho nhiều hơn những quyền trong hòa-ước đã định.

Có khi nước bị bảo-hộ giữ toàn quyền về việc cai trị trong nước mình. Thi dụ như nước Madagascar, hay nước Annam ta... theo hòa-ước ngày 15 tháng 3 năm 1874. Nhưng phần nhiều thì quyền cai trị nhiều ít vào tay chính-phủ bảo-hộ. Như ở nước ta, dưới chế-độ hòa-ước ngày 6 tháng 6 năm 1884, chính-phủ Nam triều vẫn coi việc hành-chính trong nước, nhưng số

## PHUC-LOI

1, Avenue Paul Doumer à Haiphong

Articles de Nouveautés  
Chapellerie, Parfumerie  
Lunetterie,  
Cravates Chemises Sport

MARQUE

# BALTY

NHÀ XUẤT BẢN

## ĐỜI NAY

Một con số

Những sách của ĐỜI NAY trong ba năm đã bán hết:

• 58.000 cuốn •

Năm vạn tám ngàn cuốn phân phát khắp các tủ sách gia-đình trong nước



# BU'Ó'C ĐẦU TRONG LÀNG VĂN

## Lời khuyên của một văn-sĩ lão thành

### Lời J. J. Bernard

**N**ẾU có dịp nói chuyện thành thực với một thiếu niên có tài và chưa chan hỷ trong, lời sẽ không ngại làm nảy ra trong lòng người ấy những điều chán nản trong chốc lát, nhưng có lợi cho bạn nghiệp sau này; đại khái lời sẽ bảo chàng ta rằng:

« Ngay bước đầu văn nghiệp của anh, anh sẽ gặp hai thử trở lực. Trở lực thứ nhất ở ngay trong hoàn cảnh và trong thời thế anh đang tiếp xúc với: ấy là những thành kiến, những tập quán mà bao nhiêu đời đã quen nhận, quen nghĩ, nết ứng xử giống anh; ấy là nỗi khó nhọc tìm lấy một địa vị trong làng văn; ấy là những sự hiểu lầm nhau, hiềm khích nhau; anh sẽ bị người ta hắt hủ; đối với anh, người ta sẽ thờ ơ. Trở lực thứ hai chính là ở anh mà ra, mà đó mới là những điều quan trọng nhất...

« Anh đem hết lòng hăng hái ra trông trội tòi trở lực thứ nhất, nên anh sẽ được thấy cái lúc mà ta thường gọi là đã « đi tới nơi ». Nhưng muốn khỏi thất bại trước những trở lực thứ hai thì suốt đời anh, anh phải phấn đấu. Những điều anh phải quan tâm đến, ấy là những tập quán không phải ở quanh mình anh, mà chính ở ngay trong tâm trí anh: là những phương xét nghiêm mà anh đời mới luôn luôn và luôn luôn bỏ quên đi; là cái hại của tính cầu thả, của sự lười lười dễ dàng, của thói không lại những điều mình đã nói từ trước; là cái hại của tính tự mãn

Người ta vẫn nói nghề văn là một nghề khó nhọc, bước đường chơm chòm những chông gai. Nhưng bạn trẻ làm văn ở nước ta hầu như không thành thực tin câu đó. Nhiều người cho việc làm văn, viết kịch, viết tiểu thuyết, nghĩa là việc đem trí não của mình góp với tài năng để phổ biến tình cảm, tư tưởng, hãy để sáng tác ra những tình cảnh ta thường thấy hay ta muốn cho có trong đời người, nhiều « văn-sĩ » coi những việc đó là những việc dễ dàng và ngay nhiên khi người ta bàn đến cách mà luyện rất đơn. rất cần cù của tài trí.

Bởi thế, ở nước ta, bất cứ ai cũng tưởng mình bỗng chốc thành văn-sĩ được, và bước vào « làng văn » không giữ gìn, không dự bị, có một tấm lòng với một khối óc vô tư tự trẻ thơ! Người ấy sẽ được những người dễ tính hoan nghênh, lúc đó sẽ yên lòng với chút tác phẩm yếu ớt mần rề của mình; hoặc người ấy bị thất bại ngay từ lúc đầu, lúc đó sẽ thành người chán nản, mất hết cả sức cố gắng. Ở tình thế nào cũng vậy, thiên tài sẽ mai một đi mất, cái tài quý báu mà nếu người ấy biết chau dồi, biết uốn nắn sẽ có ngày được có những kết quả rực rỡ và lâu bền.

Dưới đây là lời khuyên những bạn mới bước vào nghiệp văn, của một nhà văn từng trải nhiều: ông J. J. Bernard, tác giả những tiểu thuyết và nhất là những vở kịch có giá trị đặc biệt. Vở « Martine » của ông ra đời từ năm 1932 (1) được người ta cực lực hoan nghênh vì đã đem vào trong kịch giới một quan niệm mới lạ: ông ta tâm lý nhân vật của ông không những chỉ trong lời nói, mà trong cả những lúc im lặng, những điều mà nhân vật không nói ra.

Tuy lời nói của ông chỉ để khuyên người bắt đầu viết kịch, nhưng cũng có thể thích dụng cho các văn-sĩ khác.

1. Martine: kịch chia làm nam cảnh, được gần hết các nước Âu-châu dịch và diễn, và lần thứ nhất do ông Vi-huyền-Đặc dịch ra tiếng ta.

và của sự tự hào; anh phải chế bỏ người văn-sĩ là anh hóm qua để làm người văn-sĩ có tài như anh mong ước sau này; anh phải là người phê bình rất cay nghiệt đối với chính mình; anh phải coi mình lúc nào cũng là người mới bắt đầu viết văn, là người khổ công học tập suốt đời, mà suốt đời không bao giờ vừa ý...

«.. Thảng được hoàn cảnh, chỉ là công khó nhọc thứ nhất của anh. Anh còn phải kiên tâm trong cuộc chiến đấu với chính mình anh. Nói được một đôi điều mới lạ trong lúc không có ai nghĩ được lời cũng chưa đủ. Anh còn phải ngày ngày tìm tòi mãi mãi, trước hết mọi sự, anh phải sự nhắc lại những cái đã nói rồi...»

J. J. Bernard  
(Témoignages)

### Lời Maxime Gorki

Nhà văn-sĩ trứ danh Nga, Maxime Gorki, cũng thường có đăng lên báo « Literaturnia Gazeta » (báo văn chương xuất bản ở Moscow) những «câu chuyện cùng bạn trẻ», trong đó ông bình giải về những bản thảo tiểu thuyết người ta gửi đến cho ông xem, và nhận đó ông cho bạn thanh niên văn-sĩ nước ông được những lời khuyên bảo về nghệ-thuật. Dưới đây, chúng tôi xin trích dịch mấy đoạn.

#### Lời văn

**N**GÓN NGŨ là vật liệu cần-thiết nhất của văn chương. Một tác phẩm văn chương muốn phổ biến cho thực đầy đủ, thấu đáo cái ý nghĩa sâu xa của những việc xảy ra trong cuộc sinh hoạt, phải viết theo lối văn minh bạch, rõ rệt, chọn lọc cho tinh vi cần-thận để hợp với cái chủ đích mình theo. Những nhà văn mà ta thường gọi là nhà

đó. Lời văn minh bạch, giản-dị mới chính thực là lời văn chương; tuy là những lời lấy trong ngôn ngữ của bình dân ra thực, nhưng vẫn có tính cách khác hẳn; cái tính cách đó là tính cách miêu tả, nó trước bỏ những cái gì hồ đồ, cầu thả, tính cò gặp thấy trong lúc nói miệng bâng, trước bỏ hết những cái gì không phải là tính túy của ngôn ngữ. Người văn-sĩ chỉ chép đúng lời nói khi nào thuật những đoạn các nhân

thực và để tả những nhân vật ấy một cách hiện nhiên hơn.

#### Đừng viết truyện dài vội, hãy viết truyện ngắn đã.

... Bước đầu trong sự nghiệp văn chương mà đã viết tiểu thuyết dài ngay là một điều dở. Cũng vì người ta có cái tính giữ ấy nên ta mới thấy sản xuất ra biết bao nhiêu thứ văn chương rẻ tiền. Tập nghề viết văn, ta phải viết những truyện ngắn đã; hầu hết các văn hào đều làm thế cả, ở các nước cũng như ở nước ta. Truyện ngắn khiến ta quen hà tiện lời, quen xếp đặt ý kiến cho hợp lý, và quen viết những truyện rõ ràng. Một văn sĩ có tài, khi thấy tôi khuyên nên nghĩ việc soạn tiểu thuyết dài để viết truyện ngắn, có trả lời tôi một câu thực cũng chí lý: « Không! tiểu thuyết ngắn là một thể văn khó viết

kia, đúc một cái súng đại bác để hơn là đúc một cái súng lục.

#### Ở trên sự thực

... Tôi không là người thuộc về phái tả thực. Tôi muốn rằng văn chương phải tự nâng cao lên trên sự thực, văn chương phải quan sát sự thực từ trên xuống dưới. Phổ biến những điều hiện có cũng chưa đủ; ta lại phải nhớ cả những điều ta mong cho có, những điều có thể xảy ra được. Công việc của văn chương là lấy những việc nhỏ, hoặc những người nhỏ, nhưng có tính cách riêng, đem phóng thành to lên và có tính cách tiên biểu được cho một hạng người. Đó là cái mục đích văn chương mà các văn hào ở thế kỷ thứ 19 mà theo, thì dù như nhà tiểu thuyết Balzac là người mà ta vẫn thấy nói đến tên, nhưng lại là người mà người ta chưa biết rõ.



# XÃ GIAO

## Giới thiệu

**K**HÔNG gì vô lễ bằng quên không giới thiệu hai người chưa quen nhau mà, vì mình, phải đứng trước mặt nhau.

Cái tình cảnh của hai người ấy khó chịu vô cùng. Nếu là một cuộc gặp gỡ rất ngắn ở ngoài đường, còn có thể tha thứ được sự lễ ái đó. Nhưng nếu ông đặt hai người ấy trước mặt nhau trong một giờ đồng hồ để họ lúng túng, ngượng nghịu, thì ông đáng ghét không biết chừng nào. Thậm chí có người lại giết một người bạn vào nhà một người bạn khác không quen biết người kia, rồi để mặc ông khách lạ cầm móng tay, hay vé yat áo trong một số, và mặc ông chủ ngơ ngác không hiểu mình đang được cái hân-hạnh tiếp ái ở nhà mình.

Bắt cứ ở trường học nào, khi vì ta mà hai người lạ nhau phải đứng trước mặt nhau giằng lấu, thì bản phận ta phải giới thiệu hai người đó một cách cần-thận. Nếu xem ra họ không ưa nhau, ta phải tính ý mà chia rẽ họ ra trước khi họ cấu xé nhau. Nên tránh hết sức đừng để ai trách mình: « Gớm, hôm nọ anh giới thiệu tôi với một ông bạn quý nhỉ. Bạn sau, anh nên cần-thận chút nữa ».

Vậy giới thiệu là một bổn phận. Và một bổn phận rất khó.

Phải giới thiệu kỹ càng, chu đáo, cho hai người lạ không những biết họ tên, chức nghiệp nhau, lại còn biết qua về gia thế, về tài riêng, về sở thích của nhau nữa, v.v... Vì bắt hai người nói chuyện với nhau lần đầu tiên mà giới thiệu sơ sài quá, là làm khổ người ta. Họ sẽ lúng lúng, ngơ ngác, cũng như chưa được giới thiệu, chả biết nên nói cái gì. Nói chuyện văn chương ư? Nhớ người kia là một ông đầu khoán. Nói chuyện về buôn bán ư? Nhớ ông ta là một nhà thi-sĩ mơ màng bất tử. Nói về chính trị? Liệu hồn, người kia có thể là một thám tử... Nói về quan trường? Ấy khéo, người kia nhớ là con một ông đội mũ cánh chuồn, v.v...

Vậy, giới thiệu phải chu đáo. Đầu người kia là một người thất nghiệp, một người không có địa-vị gì, cũng nên nói qua loa một vài câu rất vô thưởng vô phạt...

Trái lại, nếu người được giới thiệu là một nhà văn sĩ, họa sĩ có tài, một nhà bác sĩ rất giỏi, một tay thiện xạ trong nghề săn, hay tay thiện nghệ có hát cú chửi giá trị

gì đặc biệt, mà ông quên không nói đến, tức là ông đã phạm một tội sơ xuất rất nặng. Ông chỉ việc ca tụng cái biệt tài của bạn ông bằng vài lời rất ngắn, mặc cho bạn ông phồng mũi lên và nhún nhùng trách ông là ác, là lừa mai, là khôi-hài, v.v... Mặc dầu họ cảm ơn ông lắm và cả người thứ hai cũng cảm ơn ông vì đã biết là nên ngả câu chuyện về phía nào cho khỏi bất nhả.

Nếu người ông giới thiệu là một người con gái đẹp, lễ tất nhiên là ông không nên nói: « Cô X... có đôi mắt rất đẹp, và cái miệng rất xinh... », vì những cái đó, người bạn ông đã có mắt để mà trông. Nhưng ông có thể nói: « Cô X... hoa khôi của tỉnh Y... » hay là « hoa khôi phố Z... » (nếu có hai người cùng tỉnh ngồi gần nhau). Nhưng tên phố Z... là một phố bất tiện (như phố Hàng Mắm, phố Sầm công, hay phố Chợ đồng Xuân, phố Khâm-thiên, v.v...) thì ông nhin lời tán tỉnh kia còn hơn.

### Giới thiệu tên ai trước?

Đó là một vấn-đề rất cần. Vì sự ý một chút là mất lòng người khác ngay. Và có khi họ còn cho mình là ngu nữa.

Nên nhớ: bao giờ cũng giới thiệu người kém về trước. Ví dụ: phải giới thiệu một người trai trẻ với một ông già; một người bề dưới với một người bề trên; và bao giờ cũng giới thiệu một người đàn ông với một người đàn bà (cho đầu người đàn bà đó là vợ hay là em mình cũng vậy).

Khi giới thiệu một người thường và một người có danh tiếng (vì chức nghiệp hay vì biệt tài), thì đọc tên người vô danh trước. Ví dụ: « Xin giới thiệu ông Nguyễn-văn-Ba, bán chỉ ở phố X...; và cụ Nguyễn-Du... » (không cần nói: tác giả truyện Kiều).

Nếu hai người ngang hàng, ngang tuổi nhau và cùng là đàn bà, hay cùng là đàn ông cả, thì hơi khó nghĩ. Vậy có một cách là đứng lần ra về giới thiệu người này trước, người kia sau, chỉ việc giới hai tay chỉ cả hai người một lúc và nói: « Xin giới thiệu hai người bạn: Ông X... Ông Y... (hay cô A... và cô B...) », và cố ý đọc hai tên rất liền nhau như không phân biệt gì cả.

Thường người ta hỏi câu: « Xin giới thiệu... v.v... » và nói giản tiện hơn: « Ông A... Ông B... »

Rồi trong câu chuyện, sẽ liệt

# CON DU'Ò'NG HẠNH PHÚC

## Làm thế nào tránh được bệnh táo?

**P**HẢI trừ nguyên-nhân của bệnh.

a) Nguyên nhân thứ nhất là thói hư của ruột.

Trẻ con phải để mặc muốn đi ngoài lúc nào thì đi, nghĩa là mỗi ngày đợ ba lần. Nhưng từ khi về em bắt ép nó mỗi ngày đi một lần, là bệnh táo đã bắt đầu; bệnh táo tăng dần khi đưa trẻ đi nhà trường vì trước khi đi học, người mẹ thường cho ăn vội vàng bữa quà sáng mà quên không bắt nó đi ngoài, một việc cần hơn. Nếu những quả sáng ấy là hoa quả sống thì còn nói gì, nhưng lại là cà phê sữa, sô-cô-la, v.v... Trong trường học, những cô học trò thường ngại vào nhà tiêu hồi hám, và bà giáo thường cấm học trò đi ngoài lúc giờ học, thói là vô lý thâm. Khi đương đi chơi, hay tiếp khách, hay đương ở nhà bạn, thường có muốn đi ngoài cũng có nhìn vài giờ, vì thế, ruột thành thói hư.

Đừng tưởng mỗi ngày đi một lần là đủ; người cổ sơ mỗi ngày đi nhiều lần, vì không có những lễ nghi bó buộc, cứ xong bữa cơm là tự nhiên muốn đi. Tốt nhất là cứ mỗi bữa ăn xong là đi một lần. Nhưng khôn nổi người ta khéo tìm cách để ngăn trở việc đó, như

giới thiệu dần những chức nghiệp gia thế, tình nết của hai người v.v... Nhưng trong hai người ấy, nếu có một người là chủ nhân, một người là khách, thì giới thiệu khách với chủ.

(Còn nữa)

N.N.

N. N.

# MỘT LOẠI SÁCH MỚI

CỦA CẤP-TIẾN VĂN-ĐOÀN



NHỮNG TRUYỆN NGẮN CHỌN LỌC KỸ ra mỗi tháng ba kỳ, in rất đẹp, giấy thượng hạng, bìa màu, mỗi cuốn 0 p. 05  
TẠP ĐẦU RA NGÀY 8-8-1936 ĐÃ ĐĂNG: HƯƠNG-TRÂM của TRƯỜNG-CHAU và SÓNG GIÓ của TƯỜNG-CHAU

Về loại sách này, có những cây viết vĩnh viễn sau đây:

TƯỜNG-CHAU, HỮN-NAM, TRƯỜNG-QUẬN, LÊ-BÀO, CHĂNG-KHANH, ĐAN-THỰC, ĐẶNG-BA

TRỊ-SỰ: 7, Rue Charon - Hanoi



## CÁCH ĐÁNH PHẤN VÀ SẮP

Mũi

Nếu các bạn có được cái sống mũi « dọc dừa » thon thon đều đặn thì tuyệt rồi, không cần nghĩ gì đến sự đánh phấn màu hai bên cạnh mắt để chữa cho nó nữa. Trái lại ai có cái sống mũi quá thấp hay là « tẹt » thì phải dùng thứ bột (pastel) mịn đánh mi mắt mà bôi thêm vào hai bên cạnh mũi giáp với mắt — giữa dùng bôi một tí nào cả — như thế trông sẽ thấy hai bên sâu xuống và sống mũi hình như gồ lên (2 tranh dưới). Nếu mũi ai to nên đánh ít phấn ở hai bên. Nếu mũi nhỏ nên đánh nhiều ở hai bên và dùng nên thoa trên sống mũi. Các bạn có thể đánh hồng trong lỗ mũi (nhưng ít thôi) không nên đánh hồng ở ngoài. Đánh hồng trong lỗ mũi thì nó cũng hơi cầu kỳ một chút, song ai đã thích thờ phụng sự đẹp thì tôi chắc cũng không quản ngại.



### Lợi và môi

Thường thường người ta chỉ dùng sáp hồng bôi môi; nhưng nếu lợi to và nhọn nhọn quá, cũng nên dùng một thứ thuốc riêng bôi hồng lên cho đẹp. Nếu môi các bạn không rộng hay hẹp quá, già hay mỏng quá, nói tóm lại là vừa vặn, tuyệt hảo rồi, thì



đừng nên tìm một hình gì khác nữa, cứ nên theo đường môi tự nhiên mà thoa đều là đẹp.

Người có nước da bành mặt nên dùng các thứ sáp thuộc về màu hồng nâu và hồng nhung (carmin).

Người có nước da trắng hay

(Tiếp theo)

hồng nên dùng màu san hô nhạt và màu hoa lựu.

Người hay dùng phấn màu vỏ trứng gà (oere) thì nên dùng sáp màu hoa hồng và vỏ cam.

Sáp đánh môi có nhiều màu khác nhau, tôi chỉ khuyên các bạn dùng nên dùng thứ quá thắm, như màu lie - de - vin, màu quá đầu chín, màu vỏ lựu chín.

Edwige Bouffier viết trong báo « Rester jeune » nói: lời đánh sáp màu sẫm nay không còn hợp thời nữa. Nó là một thứ của các phụ nữ Pháp từ năm 1900. — Đánh môi quá sẫm không những không hợp «mốt» mà lại còn làm cho vẻ mặt ta già và kém tươi đi là khác nữa.

Trước khi ra ngoài phố, các bạn nên bôi một tí sáp nhờn (vaseline) hay nước mỡ (glycérine) để làm cho môi luôn mềm và trong như lúc nào cũng ướt và bóng.

### Cằm

Sau khi thoa phấn rồi nên đánh qua một tý phấn hồng vào giữa cằm, như thế trông cằm hơi nhỏ ra trông rất đẹp.

### Cổ

Nhiều bạn gái lúc đánh phấn chỉ chú ý đến mặt mà quên hẳn cổ thành mặt trắng cổ đen trông xấu quá. Muốn cho cổ được đẹp và ăn với mặt thì các bạn nên đánh đều một lượt phấn mỏng. Sau hết nên bôi phấn hồng ở trái

tai một chút, như thế trông sẽ thấy rất nổi.

Nếu tay các bạn không đeo gants, chân đi sandales không bit tất thì thiết tưởng cũng dùng nên quên đánh phấn và sửa sang cho nó ăn với toàn thể.

Cát Tường

## BIẾT TIÊU TIỀN

Có một vấn đề quan trọng nhất mà người ta lại coi thường nhất trong việc « lễ gia », ấy là vấn đề tiêu tiền. Người đàn bà Annam mình ngày nay không mấy ai biết dùng tiền cho có phương pháp. Sự túng thiếu ở cái nghề mà ra cũng có, nhưng trong những gia đình bậc trung ở xã hội ta, sự túng thiếu cũng ở việc ăn tiêu không có số dư toán, không biết chia ra từng khoản, từng món, như trong gia đình người tây. Những lời của bà Baronne Staffe dưới đây, chúng tôi tưởng các bà, các cô nên gọi là những lời thiết thực — và rất thiết tha — đáng ghi nhớ lấy.

**C**ÁI đức tính quý trọng nhất của người đàn bà trong gia đình là đức tiết kiệm. Người « nổi tiếng » phải biết dùng tiền cho khôn khéo.

Ngay từ lúc có gia đình, người đàn bà nên cùng với chồng bàn tính chia sự ăn tiêu ra các khoản: phải dự tính các món tiền làm ra được, phải nghĩ đến cách làm cho tài chính trong nhà được vừa phải, được thăng bằng.

Điều cốt yếu không bao giờ được quên là phải biết để dành. Trong số tiền lãi hàng ngày mình buôn bán thu về, hoặc trong số tiền lương hằng tháng, mười phần mình nên để ra một, cho vào khoản tiết kiệm, để phòng khi có xảy ra những tai nạn, những sự bất trắc mà trong đời người không ai tránh khỏi, hoặc để cứu giúp những người thân linh gặp phải những lúc cơ nhỡ khó khăn, nhất là để sau này khỏi phải chật bó, phải hy sinh mới có tiền cho con cái ăn học.

Món tiền tiết kiệm đó, tháng tháng mình nên để riêng một nơi, hoặc đặt vào một hội bảo-hiểm, hội tiết-kiệm.

Hiện nay nhà cửa đắt đỏ quá, tiền thuê nhà có khi chiếm mất hơn một phần ba số lương của chồng; về mặt đó, mình nên chú ý hy sinh sự tiêu pha khác hơn ta chịu ở một nơi tồi tệ quá.

Còn phải để ra một số tiền nhỏ phòng những lúc bệnh hoạn, những lúc phùng viếng, cũng như những lúc vui mừng. Số tiền ấy, nếu không có dịp dùng vào những việc kể trên cũng không được phạm đến. Người ta không bao giờ nên sợ sự đổi dời.

Tiền, gạo, nước, tiền năm mười, tiền thuê nhà, tiền thuê má, tiền củi, tiền điện, tiền may mặc, tiền công dạy lý, tiền sách vở hay tiền

học của con cái, nhất nhất phải tính toán, món nào rộng ra món ấy, chứ không nên hồ đồ. Cả những tiền lãi, tiền tiền vật vãnh cho đến tiền mua sách, mua báo, xem cinéma, xem diễn kịch, hay tiền xe, tiền taxi, cũng nên dự định từ trước.

Lại không nên quên biện cá một số tiền nhỏ để bố thí cho kẻ nghèo.

Vấn hay rằng để dành ra một món riêng là một việc khó cho những nhà chỉ vừa vào đời. Nhưng cả đến những nhà nhiều con, nhiều sự ăn tiêu như thế, tôi cũng khuyên đừng nản chí vội. Lúc đầu để dành ra một món, đầu tiên ấy ít ỏi đến đâu mặc lòng, cũng là một sự cất bộp kho số thực. Song khi đã biết cố, khi đã thành quen, tích tiểu thành đại, món tiền kia mới thủng mọt lo dần ra, chẳng mấy chốc đã thành một cái vốn đủ yên ủi được mình và đủ cho mình nghĩ đến hậu lai không thấy lo sợ lảm.

(Xem trang 168)

## NHỮNG LỜI KHUYÊN THIẾT THỰC

**C**ÁI quyền thể đáng mơ tưởng nhất của một người đàn bà là cái quyền cai trị trong gia đình; điều ước vọng đáng quý nhất của người đàn bà là làm cho các người thân yêu được sung sướng.

**O** xã-hội ta là nơi có nhiều điều lầm lỗi, là nơi mà van minh tiến bộ còn xa lắm mới bước tới chỗ hoàn toàn, thiết tưởng không có người đàn bà nào, dù ở bậc thấp kém mặc lòng, là không giữ được cái ngai vàng trong gia đình, không chiếm được cái quyền reo rắc hạnh phúc cho mọi người quanh mình.

**N**ƠI ăn chốn ở dù hẹp hòi kém cỏi, cũng sẽ tươi sáng rạng rỡ theo đức độ của từng người đàn bà ở trong. Chỉ có tình yêu thương và lòng từ tế làm cho người đàn bà có những phép huyền bí ấy; lòng người vì đó mà nở nang phồn phở và thành ra tốt hơn lên.

**C**HÔNG một người đàn bà âu yếm dịu dàng, và con cái một bậc từ mẫu thông minh bao giờ cũng giữ một nền nếp, một đầu vết riêng, dù ở trong tình cảnh nào cũng vậy.

**L**ÀM cho kẻ khác có hạnh-phúc đó là cái mục-dịch mà người đàn bà phải theo; đó là cái ý nghĩa tối cao của đời người đàn bà và đó cũng là một cách vững vàng nhất để làm cho người đàn bà được sung sướng.

Cô Duyên dịch

LỜI THẦY THUỐC

CHẤT TU'O'I

CƠ-THỂ ta cần phải có những đồ ăn đã dành, nhưng chỉ có những thức ăn có chất bổ thời cũng chưa đủ. Cơ thể lại cần phải có những chất tươi, những thức ăn còn nguyên tinh; đó là những vi-ta-min (vitamines).

Vi-ta-min là thức gì? Thực ra, vi-ta-min không phải là những chất hóa học trong thức ăn mà người ta có thể phân tích được như đạm chất ở đậu, như chất mỡ ở thịt, ... vi-ta-min chỉ là những chất riêng của những thứ rau, quả, sữa, thịt, còn tươi, còn sống; đó là những sức mạnh mà khoa học biết là có trong các thức ăn ấy nhưng không thấy được. vi-ta-min là vật vô hình.

Một thức ăn đã nấu chín, là thức ăn đã chết, không còn vi-ta-min



(Vitamine A)

nữa. Vậy ta cũng cần phải ăn thêm những thức ăn còn sống.

Một người chỉ ăn những thức đã nấu chín, dầu thức ăn ấy nhiều và có nhiều chất bổ cũng vậy, sẽ không được béo tốt, khỏe mạnh như ta tưởng; vì trong cơ thể, trong huyết mạch người ấy thiếu chất tươi (vitamine). Sự thiếu chất tươi trong cơ thể sẽ phát sinh ra nhiều chứng bệnh.

Người ta nghiệm thấy rằng một đứa trẻ nuôi toàn bằng sữa đặc, sữa đã nấu chín, sẽ bị gầy mòn dần. Thế mà nếu mỗi bữa người ta vắt vào thứ sữa pha cho trẻ ăn một chút nước chanh hay nước cam,



(Vitamine B)

đưa trẻ sẽ lại người rất chóng. Vì sao vậy? vì rằng nước ở trong quả có chất vi-ta-min.

Cho nên muốn cho sự ăn uống của ta có ích lợi đầy đủ, thì ngày nào ta cũng phải ăn một chút thức ăn tươi, sống là những thức ăn riêng có chất vi-ta-min. Hiện nay người ta chia ra có ba thứ vi-ta-min:

Vitamine A, giúp cơ thể khỏi gầy



Đó là lời hoa mỹ dễ chỉ tiếng nói của người đàn - bà. Vì thường thường, tiếng nói của đàn bà dịu dàng, rẻo rắt, trong trẻo như tiếng chim oanh.

Ngon bít văn chương còn tìm được nhiều tiếng rất văn hoa dễ vì von, nghe rất êm tai, nhất là rất êm tai bạn phụ-nữ.

Ồ! nhưng mà... nếu có những tiếng chữ oanh, thì trái lại cũng có những tiếng chẳng oanh tí nào hết. Gặp lúc đó, ngon bít nhà văn đời ra ranh mãnh, linh ác. Họ tìm được đủ các lời khiếm-nhã - nhưng thiết thực - để ví von; tiếng ông bơ rề, tiếng ãnh trong, tiếng công, tiếng loa, và khi cần lấy thí dụ ở một tiếng chim thì người ta chọn ngay được tiếng... vật dục!

Tiếng nói của chị nghe hay ư? Tôi xin thành thực chúc mừng chị. Vì tiếng nói hay tức là một thứ duyên quý hóa lắm kia đấy. Đó là một cây đàn tốt, một thứ chuông khánh bằng vàng, một ông tiêu bằng ngọc lưu ly, văn văn... khiến cho ai cũng muốn lắng tai nghe - miễn là bài âm nhạc không đến nỗi đó lắm.

Bài âm nhạc ấy là câu truyện chị nói. Chị đừng để cho cái thanh âm đẹp để kia phải tủi cực vì bản đàn vô duyên.

Còn chị, tiếng nói của chị không hay ư?

Cũng không sao cả. Cây đàn xấu tuy không chữa thành hoàn mỹ được, nhưng khéo chữa vẫn tốt hơn là để nguyên. Ta đổi giọng nói đi. Tiếng ta vờ quá thì ta nói nhỏ lại. Tiếng ta trầm quá thì ta nói cao lên. Tiếng ta cộc quạ, lâu lâu quá, thì ta nói chậm rãi. Ta phải làm hai việc trái ngược nhau như thế này: khi ngồi một mình thì nên nói rất nhiều, đọc thơ, đọc văn, nhất là đọc kịch; đọc to lên cho mình nghe thấy tiếng mình; lâu dần mình sẽ đổi được giọng xấu ra giọng tốt. Trái lại khi hội họp có nhiều người la, nếu tiếng mình chưa được luyện, mình sẽ là có thiếu nữ rất há tiện lời.

Tinh tinh với lời nói bao giờ cũng có liên lạc với nhau. Một người đàn bà đáng yêu ít khi giọng nói đáng ghét; trái lại, người tinh đáng ghét ít khi có giọng nói hay. Khi ta vui, tiếng nói nghe dễ thương hơn khi trong tâm trí bản khoăn, bối rối. Vậy có thể nói được rằng ta làm cho tinh tinh ta cao quý hơn lên, là ta khiến giọng nói hay hơn lên.

Giữa chỗ đông người, trong một nơi hội họp, nói thầm là điều bất lịch sự. Người ta sẽ nghĩ: « Quái! có کیا bình phẩm ai vậy, hay định bần tình một truyện bí-mật gì? »

Nhưng cũng đừng bỏ bỏ nói to lên! Nói to ở chỗ đông người khi không ai mời mình nói cũng là bất lịch sự. Trong rạp hát, trong rạp chiếu bóng, trong buổi diễn thuyết, ta phải kính trọng sự yên lặng của mọi người. Nếu vỗ kịch hay, tích chiếu trên màn ảnh cảm động, bài diễn văn vừa ý người nghe; nói truyện to sẽ làm cho người ngồi gần chú ý đến ta một cách tức giận. Trái lại, nếu sân khấu, màn ảnh với diễn giả đều buồn tẻ, ta nên để cho mọi người ngủ yên.

Tôi thấy có bà ngồi ở một « lô » trong nhà hát tây, gọi thực tế người ở « lô » trước mặt để hỏi thăm người quen. Tôi thấy có cô nói truyện buồn bán ở một buổi đi đưa đám ma. Tôi lại nghe những truyện dạy con, khuyên chồng, nói xấu lang giềng của những bà, những cô đi xe hơi, đi tàu thủy hay đi xe lửa. Tiếng nói dẫu hay, lúc đó cũng rất khó nghe.

Nói với người ta mà cất cao tiếng là dãi các quạ.

Nói to mà chùn cả lời những người khác là tỏ ra tình cách một người kiêu kỳ, bạc bặc, ích kỷ, và, bởi vậy tầm thường.

Nhưng tiếng nói nhỏ nhẹ, rí rí, lẩm bẩm, cảm người ta biết mình nói những cái gì, lại là tiếng nói của người thú thực rằng mình dụt dè vụng dại.

Trong gia-đình, giọng nói phải rõ ràng, êm dịu và vui tươi. Cả nhà vì thế sẽ vui vẻ sung sướng.

Những cô, những bà tiếng gay gắt, tiếng the the chịu thiệt thời nhiều lắm. Người ta sẽ nhìn họ bằng con mắt khó chịu và người ta nghĩ đến cái còi ô-tô.

Chỉ còn gì khó coi hơn và nực cười hơn một bà quát tháo âm ỹ, nghiêm rang lại mắng chửi con cái hay đánh đập tôi tớ.

Một sự tai hại nữa là tiếng nói ngong.

Có ăy trong có duyên lắm. Nhưng có vừa cất lời nói:

— Nâu năm tôi mời nài nèn Hà. lệt.

Thì lập tức cái duyên với vắng nhường chỗ cho vẻ khô-hại. Nếu chị còn giữ được một đôi dấu vết giọng nói riêng ở nhà quê cũ, nếu - đây là một điều hiếm thấy - chị nói « tau nà một noài có thừng » thì tôi khuyên chị kịp tập nói lại cho đúng ngay đi!

Nàng tôi mong rằng lời khuyên của tôi không có ích cho ai, vì chắc chị nào đã đọc đến bài này cũng đều nói rồi cả.

Cô Duyên



Biết tiêu tiền

(Tiếp theo trang 167)

Sự tiết kiệm có phương pháp, xem đó đủ biết, làm cho ta giữ được phẩm giá của ta.

Có bao nhiêu tiền tiêu hết bấy nhiêu, làm được ra đồng nào dùng vào hết cả trong các việc thường ngày, tức là tìm sự tăng thiếu cho mình một cách công hiệu nhất.

Nếu ta nợ ai thì phải cố nhịn ăn nhịn tiêu trả cho xong ngay tức khắc, vì nợ là cái tội làm cho ta mất cả sự bình tĩnh, có khi mất cả phẩm giá ở đời.

Dù gặp phải những phen mà người ta thường gọi là vận rủi, ta phải tăng thiếu mãi, ta cũng đừng ngã lòng; ta đừng để cho nghị lực với sự kiên nhẫn của ta nhưy kém bao giờ, thì quyết thế nào ta cũng đắc thắng.

Tôi thường thấy - mà đó không phải là lời nói ngược đời đâu - người giàu có dễ liết kiệm hơn người ít tiền. Có những nhà rất thường mà tiêu pha lớn phí hơn những nhà có của. Bởi vì họ không biết tận tiện, không biết chia vệc tiêu pha ra các khoản. Họ cũng không dám sắm những đồ dùng tốt, đắt tiền nhưng lâu hỏng, và vì thế bao giờ cũng lợi hơn những của rẻ tiền.

Theo bà BARONNE STAFFE (La maitresse de maison).

Ký sau sẽ có một bản mẫu chỉ dẫn các khoản tiêu của một gia-đình vào bạc trung.

SẠCH SẼ THỢ KHÉO LỊCH SỰ

Cắt tóc lựa theo kiểu đầu từng người

Ái đã đến: SALON DE COIFFURE

TRAC

86 hàng Gai Hanoi

một lần đều công nhận như thế

Giá đặc biệt 18 XU

LUYỄN - TIẾP Architectes

N° 42, BORGNIS DESBORDES HANOI

cơm, thường có trong các rau, quả như: cà chua, cà rốt, rau mồng, đậu, hành-dào.

Vitamine B, tốt cho bộ thần kinh, thường có trong khoai tây, bắp cải, quả lê, quả cam, mật ong.

Vitamine C, giúp cơ thể tránh những bệnh về sự ăn uống của thịt.



**Vitamine C**  
và nhiều chất tươi. Trong sữa tươi, chuối, táo tây, nho có thứ vi-ta-min này.  
(Almanach Hachette)

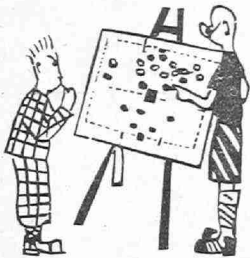
**Kỳ thi chọn trong tài bóng tròn**

BÊN Anh, những kỳ thi kén chọn trong tài chuyên môn về bóng tròn rất nghiêm khắc và có nhiều «bài thi» rất khó.

Ban đầu, thí sinh phải lên bảng giải đáp những câu hỏi rất khó chẳng kém gì những vấn-đề về các việc dùng binh.

Rồi bọn thí sinh phải ngồi chung quanh một thứ bàn cờ riêng, trên bàn có bày những quân cờ, giả làm những câu tương hai bên đứng đối diện. Thí -sinh phải diễn giải những mảnh khúc nào hay nhất để thắng trận.

Người trong tài sẽ không được dưới 21 tuổi, cũng không được quá



40 tuổi. Người phải khỏe mạnh, lanh lẹ để có thể chạy nhanh như một câu tương.

Có điều này lấy làm lạ là người nào bị chứng bệnh *daltonisme* — nghĩa là thứ bệnh trông lầm màu nọ ra màu kia — thì không được dự thi trong tài. Vì rằng một người trong tài không được phép trông lầm màu áo của các đấu thủ trên sân bóng.

**Tiếng sủa của loài chó**

Tiếng sủa của loài chó chính thực là một thứ tiếng nói riêng của chúng.

Chó nuôi ở nhà, một khi đã trở lại thành chó rừng, thì không sủa nữa. Nó sẽ kêu theo cái tiếng kêu

# Luộm lặt

của loài chó; tiếng ấy là thứ tiếng rống của chó sói vậy.

Một vài nhà bác học quả quyết nói rằng: chính tiếng sủa của giống chó chỉ là những tiếng chúng dùng để cố làm cho người ta hiểu được chúng thôi.

**Cuốn sách lớn nhất trong thế-giới**

NGƯỜI Mỹ là người ưa sáng kiến những sự lạ, xem dưới đây đủ biết:

Ông Louis Waynal là người đã dùng tài trí mình in được một cuốn sách rất lớn, ông không cần đến một người thợ in nào giúp sức.

Cuốn sách ấy đếm được 8.048



trang và để mở, do bề ngang được hai thước rưỡi.

Thấy vậy, người ta nói: nếu linh hồn ông Gutenberg ngkhôn thiêng, tất phải kích khùng, phục tại ông Waynal, vì ông này đã tự mình sửa một cái máy in cỡ lớn và đem dùng in được kinh thánh lớn nhất trong thế giới; ông in bằng một thứ chữ to như những chữ in hồi thế kỷ thứ 15.

Cuốn sách không-lô ấy xếp lại, để cao đo được 86 tấc và nặng 46 k-gi-lô, để đỡ ra rộng bằng một bộ phận.

Khi nào muốn đem cuốn sách ấy đi đâu, lại phải chở bằng xe hơi hàng, và phải dùng giầy trực để khuôn lên, nhắc xuống.

Mỗi khi người ta nghĩ đến công trình ông Waynal, đã in từng chữ trong 8.048 trang giấy ấy, người ta phải ngạc nhiên và kính phục cái

trí kiên nhẫn của ông ta đã đập lên đập xuống 400 nghìn lần cái máy in.

Rồi ông lại phải nhờ vợ ông đóng hộ cho 8.048 trang giấy ấy và sau lưng sách phải đóng bằng một miếng kim khí.



**Người là vàng**

MỘT hội bóng tròn chuyên môn tên là «Aston Villa» vừa mới trả một số tiền công rất to tát (là 11.000 quan tiền vàng của Anh, tức 900.000 quan tiền tây hay là 9 vạn bạc ta) cho một nhà vô địch quốc-tế Allen, nguyên là câu tương của Portsmouth.

Allen cân nặng đúng 75 kilos, tính ra hời «Aston Villa» phải trả mỗi cân nặng của người ông bằng một cân tiền vàng.

Câu «người là vàng» ở đây thật không phải là một câu nói ngoa vậy.

**Truyện bao diêm và cuộc kết duyên lạ thường hay là sự tình cờ của nhân duyên**

Ở tỉnh Hoetlanda bên Thụy-điền, có một xưởng làm diêm Thụy-điền — cái đó đã có nhiều —. Trong xưởng ấy, một cô thiếu nữ trẻ và đẹp tên là Else Fredericksen giữ chức kiểm soát, nghĩa là soát lại các bao diêm trước khi đem bán cho các nơi trong hoàn-câu.

Tháng trước, gặp một ngày trời

sáng sủa tươi đẹp khác thường, cô Else thấy trong lòng có nỗi buồn man mác. Cuộc đời cô-độc, sống trong một tỉnh quanh hiu, riêng hời ấy để nên xuống tâm hồn cô nặng bằng hai nhưỡng ngày khác. Thế rồi nửa bởi sủa muốn xui nên, nửa vì cô tình đùa cợt, cô mở một bao diêm sắp gửi đi, dặt vào đó mảnh giấy có những lời này: «*Năm nay em 19 tuổi. Người ta bảo em cũng không đến nỗi xấu-xi. Em thấy em đơn chiếc lạ lùng, nên em rất ao ước được biết cảnh thế gian xa rộng. Vậy thì ai là người sẽ cứu em ra khỏi cái cảnh ghê-gớm, giam hãm em bấy giờ?*» —

Ký tên: cô Else ở tỉnh Hoetlanda, Thụy-điền».

Bao diêm ấy gửi đi cùng với muôn ngàn bao diêm khác. Sự tình có xui khiến cho bao diêm đến một ty thuốc là ở Copenhagen (nước Đan-mạch), và xui khiến một chàng kỹ-sư trai trẻ mua được. Cố nhiên, khi mở bao ra, chàng kia thế nào cũng đọc thấy những lời «cấp báo» của người thiếu nữ. Chàng liền gửi thư cho cô Else. Cô Else trả lời. Chàng lại gửi thư nữa. Hai bên trao đổi ảnh cho nhau, rồi... ba tuần lễ sau gặp nhau trên một bãi biển ở Thụy-điền. Hai bên cùng ưa nhau lắm, liền kết thân ngay.

Lễ cưới đã làm tại nhà thờ tỉnh Hoetlanda tuần lễ trước đây. Lúc ở nhà thờ ra, hai-vợ chồng đi qua một cái công làm toán bằng những cây diêm không-lô của các bạn hữu Else chế riêng để mừng cô cháu.



**Hối hận**

MỘT hôm, một ông trạng sư vào buồng tội nhân thăm người khách hàng của mình là một tên ăn cướp lợi hại. Thừa dịp đó, tên cướp móc túi ông ta lấy mất tờ giấy trăm quan tiền Anh.

Sau đó mấy ngày, ông trạng sư bệnh vực tên ăn cướp ấy nhận được bức thư như thế này:

«Tôi đã ăn cắp tờ giấy trăm quan của ông. Như thế thực là không phải quá. Nhưng biết sao? Tôi quen tinh đi mất rồi!

«Bây giờ lương tâm tôi cần rút tội dữ lắm, nên tôi xin gửi trả lại ông hai mươi quan, có thể, lương-tâm tôi mới nhẹ nhàng đi một đôi chút.

«Và nếu lương tâm tôi còn cần rút mãi thì tôi sẽ gửi trả lại hai chục quan nữa cho ông».

Câu truyện ấy là câu truyện có thật đã xảy ra ở Luân-đôn, chính ông trạng sư mất cắp đã kể lại cho một người bạn đồng nghiệp người Pháp nghe.

**BÁN PHÁ GIÁ TRONG DỊP KHAI TRƯỞNG**

Chiều ý các bạn hàng cũng như mọi năm vào dịp khai trường bán hiệu bán đại hạ giá: các thứ sách học, truyện tây, đồ dùng cho học trò và đồ văn phòng, bán theo giá bên Pháp và còn trả huê hồng riêng nữa.

XIN NHỚ: Chớ bỏ qua một dịp may mắn này.

MỚI SANG: Các thứ BÚT MÂY rất đẹp, giá lại rẻ. (Mua quyền vở 0p.05, sẽ có quà biếu)

**Librairie Trán - văn - Tàn**

TONKIN — 73, Rue du Coton, 73 — HANOI

Nota. — Mua hàng của bán hiệu, cuối năm có lịch biếu.

chứng họ lao. Người có bệnh — không lựa thuốc hay mà dùng, thì nguy hiểm cho người bệnh lắm. Như:

**THUỐC HO BẮC - BÌU**

Từ Nam ra Bắc, ai cũng công nhận là một thứ thuốc rất hết sức hay. — Trị bệnh ho vô thần hiệu vô cùng, uống vào trong 10 phút đồng hồ hạ đăm, hết ngứa cổ trong nháy mắt dễ chịu, mỗi ngày hết ho. Hiệu thuốc này có cầu chứng tại Tòa và khắp Đông-Pháp, có hơn 600 nhà Đại-lý bán. Các chứng ho, như là ho phong, ho gió, ho cảm ho siêng, đản đả ho máu, ho đăm nhiều, ho đến nổi khan tiếng, dùng đến thuốc này thì quý ngài sẽ khen tặng vô cùng, và mới rõ lời nói là đúng với sự thật. Có gửi bán khắp nơi. Giá mỗi gói 0p.10. Các nhà buôn có bán, mua sỉ lời nhiều, do i

**NHÀ THUỐC NÀNH - MAI**

298, — PAUL BLANCHY — TÂN - ĐỊNH

Hanoi : do nơi Nguyễn-Văn-Đức 11 rue des Caisnes  
Huế : Viễn-Đệ, 11 quai de la Suisse Pnompenh : Huynh-Tri, 15 rue Obier  
Vientiane : Lê-xuân-Mai (Au-Ba) Vinh : Vinh-hữu-Tương 77 rue Sarraut

**VIÊN-DÔNG TỒN TÍCH HỘI**

Cửa Hội tư - bán **SEQUANAISE** thành Ba-lê lập nên Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lãng, một phần tư đã góp rồi Công-ty hành - động theo chỉ - dụ ngày 12 tháng tư năm 1910

Món tiền mua - trả (Tinh) **724.480\$92** để Hội hoàn vốn lại đến ngày 31 Décembre 1935 cho người đã góp.

**GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DANH TIỀN**

Tổng - cục ở HANOI số 32, Phố Paul-Bert. — Giấy nói số 892  
Số Quản-lý ở SAIGON số 68, đường Charner. — Giấy nói số 1099

**Bảng sổ số hoàn tiền về tháng Juillet 1936**

Mở ngày thứ năm **30 JUILLET 1936** hội chín giờ sáng tại số Quán-Lý Nam-kỳ và Cao-Miền, số 68 đường Charner, Saigon, do ông WAESPE, Quản-Lý các hãng buôn chủ-tọa, ông Y. S. CHEN, Phó-lãnh-sự Trung-hoa và ông TRAN-CÔNG-CAN, Chủ đầu-điền và hội-viên hàng tỉnh dự-tọa.

Những số trúng	Danh sách các người trúng số	Số tiền hoàn lại	
<b>Lần mở thứ nhất: hoàn vốn bộ phần</b>			
13.705	Những số đã quay ở hình xe ra : 13705-28.075	5.000\$00	
58.875	M. VO THỊ-B. NH., Cholón Phiếu này chưa phát hành.		
<b>Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn</b>			
6.978	Những số đã quay ở hình xe ra : 1156-1592-973-1046-2961-1348-2342-977-1759-245-439-1810-1013-3930-3970-444-2104.	200.00	
14.861	M. NGUYEN-VAN-NHIEN ở Tho-Bi, <b>Thaibinh</b> .		
20.842	M. NGUYEN-VAN-HANH, Giáo-học ở <b>Giadinh</b> .	500.00	
84.810	M. LE-VAN-HUYEN, Buôn bán ở Ngã-tu-Sa (Hưngđ)	200.00	
37.013	M. Jean HIRSBRUNNER, Hãng Diethelm, <b>Saigon</b> .	200.00	
48.970	M. KOU CAMENG, Hãng Autocar ở <b>Pnompenh</b> .	200.00	
45.444	M. NGUYEN-HUU, làm số tiền-xa ở <b>Hue</b> .	200.00	
50.104	M. HONG-TO, phố Gallieni, <b>Cholón</b> .	1.000.00	
Phiếu này chưa phát hành.			
<b>Lần mở thứ ba: khởi phải góp tiền tháng</b>			
Những người có tên sau này trúng sẽ được lĩnh phiếu niên tu từ trị giá kể ở cột thứ nhất, có thể bán lại ngay theo giá tiền kể ở cột thứ nhì			
	Những số đã quay ở hình xe ra : 242-746-2974-1243-716-1499-2505-186-471-66-1074-1447-2839-2833-829-2975-2016.	Cột thứ nhất	Cột thứ nhì
242	M. VO-HA-CHI, 196 phố Chasselou Laubat, <b>Saigon</b> .	1.000\$	575\$00
3.746	M. Mue OUM ở Kandal par <b>Pnompenh</b> .	200	113.60
10.243	M. BANG TRAM-LUU, Buôn bán ở Bac-Lé par <b>Nacham</b> .	500	250.00
16.499	M. Ch. VALERIE, Trạng-sư ở <b>Cantho</b> .	1.000	551.00
38.839	M. THAI-CAM-NGUYEN, ở hiệu Tân-Phong <b>Rachgia</b> .	200	103.00
41.683	M. Mue LE - TH. - LU. 76 phố Gia-Long ở <b>Hue</b> (P. U.).	200	272.00
42.825	M. Mue VU-THI-NGHE, 7 ruele Khang-lac-Ly, <b>Hoi-phong</b> .	200	102.50
50.016	Phiếu này chưa phát hành.		
Những kỳ xổ số sau định vào ngày 29 Août 1936 hồi 9 giờ sáng tại số Tổng Cục, ở số 32 phố Tràng-Tiên, Hanoi.			

Hội: cần nhiều người đại-ly. có đảm-bảo chắc-chắn

GIÁ MỚI ĐÓT TỤ :

**3\$50** TRỞ LÊN



Giấy kiểu mới mùa bức 1936 bằng vải lông hơi đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải thường — Có trước nhất ở Đông-dương tại hiệu

**VAN - TOAN**

95 - PHỐ HÀNG ĐÀO - HANOI

Có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

**Lệ chung về việc mua báo**

(Lệ này đặt ra để tránh những sự phiền phức cho các bạn đọc và nhà báo đã xảy ra nhiều lần trong việc đòi và trả tiền). Xin nhớ rằng, **bao giờ cũng vậy**, nhà báo nhận tiền mua báo mà không có kèm ngân phiếu thì không gửi báo đi. Ai sắp hết hạn, nhà báo sẽ có giấy báo thông hai lần, nếu đến hạn mà không có ngân phiếu gửi về thì sẽ coi như là không nhận mua thêm hạn. N. N.

**Hội Vạn quốc Tiết-kiệm**

HỘI TƯ BẢN CHIỀU THEO NGHỊ-ĐỊNH NGÀY 12 THÁNG TƯ NĂM 1916

Vốn của hội đã đóng tất cả là : 1.000.000 lượng bạc THƯỢNG-HẢI  
Và : 8.000.000 quan tiền PHÁP

Hội Quản : Quản-lý cõi ĐÔNG-PHÁP  
7 avenue Edouard VII THƯỢNG-HẢI 25, đường Chaigneau Saigon

Số tiền dự trữ tới ngày 31 Décembre 1936 : 2.022.045p.37  
về bên cõi Đông-Pháp mà thôi

Tiền cho vay trong cõi Đông-Pháp để bảo đảm những số tiền đóng vào hội kể trên : 2.124.258p.73

SỐ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM mở ngày 28 Juillet 1936

Chi nhánh : Chi nhánh  
26 đường Chaigneau Saigon 8 ter đường Tràng-Thị 8 ter Hanoi

Chủ tọa : Ông SOULET quản-lý Pháp-hoa ngân-hàng  
Dự-kiến : Các ông VÕ-VĂN-ĐẬU và LÊ-QUỐC-LẬP  
và quan Thanh-Ta đương quyền các hội tư bản

số phiếu	Người chủ phiếu	vốn phiếu	
<b>Cách thức số 2 — bộ số 1586 trúng ra</b>			
9059	Bà Trần-thị-Quý ở số 3 ngõ Hàng Bún Hanoi	250.00	
18097	Ông Lê-đức-Đông, làng Xuất-Đồi, Diên-Châu Nghệ-An	250.00	
18728	Ông William Phương giáo-sư ở Caibe	250.00	
18710	Ông Ng-văn-Tu, caporal ở Luang Prabang	250.00	
<b>Cách thức số 3 — bộ số 1526 trúng ra</b>			
1060	Ông Phạm-gia-Hanh, tri-huyện Chương-Mỹ Hảđông	1.000.00	
<b>Xổ số trả tiền lời — số tiền lời là : 276983</b>			
2960	Ông Lê-m-Bình kiêm-học ở Phan-Rang đươc	138.46	
3006	Ông Đặng-vân-sang ở làng La-Gi Phan-Thiết	138.46	
<b>Cách thức số 5 — xổ số hoàn vốn gấp bội</b>			
6607A	Ông Amblet M. quản-lý sở nuôi tằm ở Vietri	1.000.00	
<b>Cách thức số 5 — hoàn nguyên vốn — bộ số 825</b>			
29251	Ông Pierre Domart 51 Tràng Tiền Hanoi	1.000.00	
15116A	Ông Clément Thomas nhà Michaud Hanoi	200.00	
17998A	Ông Ng-si-Trọng 36 ngõ Ba chia Haiphong	200.00	
18060A	Ông Trinh-Toai làng Chung-Tu H-L Hảđông	200.00	
28915	Phiếu này đã xổ trúng, nhưng đồng tiền trẻ quá một tháng, nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số.		
<b>Cách thức số 5 — xổ số miễn góp — bộ số 2204</b>			
29404	Ông Dương-đức-Thang Haiphong	304p00	Vốn phiếu 1.000.00
3993A	Ông Vương-Ty giáo-học Long-Thu sóc-trang	275, 50	
11768B	Bà Chung-thị-sa buôn bán ở Tra-vinh	100, 40	200.00
16382A	Ông Ng-duy-Toan thầu khoán Phucyên	109, 20	200.00
3919A	Ông Ng-ngọc-Điệp nhà Nam-bao-dương Caitauhuong	109, 20	200.00
25516A	Ông Loi-Duc ở phố AmiralRoze saigon	105, 20	200.00
25554A	Ông Phạm-vân-Thân ở Đức-Thắng tỉnh Phan-Thiết	105, 20	200.00
28560A	Bà Ngo-thị-Chan khảm hồ ở Huế	103, 60	200.00
28333A	Phiếu này đã xổ trúng, nhưng đồng tiền trẻ quá một tháng, nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số miễn góp tiền đây.		

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng Août 1936 định là 5.000p00 và mở vào ngày thứ sáu 28 Août 1936 tại Saigon.



# SỮA NESTLÉ

Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà  
thương, các nhà hộ-sinh và  
các nhà thương binh, v. v.  
Ở TRUNG-KY ĐẮC-KỲ VÀ CAO-MAN



# CIRAGE-CRÈME

# LION NOIR



Le plus Économique

AGENT GÉNÉRAL:

L. RONDON & C<sup>e</sup> L.T.A. HANOI

## LƯƠNG NGHI BỔ THẬN

« Lương-nghi bổ-thận » số 20 của Lê-huy-Phách bảo-chế rất công phu. Có vị phải tắm phơi hàng tháng để lấy dương khí; có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc chữa cho thận bổ được sinh khí, cố tinh, và đất nhất là vị « hải cẩu thận ».

### THẬN HƯ

Đau lưng, mờ mắt, vàng đầu, ù tai, rụng tóc, tóc vàng, thời thường mệt mỏi, tiểu tiện vàng, trong bất thường...

**Di-tinh.** — Khi trường đến dục vọng mà cường dương, không cứ lúc nào đều tiết ra một ít tinh-khi. Có người lúc nào quy-đầu cũng ướt, dính.

**Mộng-tinh.** — Bối thận bất cố mà khi bảm mơ ngủ tưởng như mình giao hợp với người đàn bà mà tinh khí cũng xuất ra.

**Hoạt-tinh.** — Ngũ tạng đều yếu mà Thận tạng lại yếu hơn nhất, khi giao hợp tinh khí ra mau quá.

**Lãnh-tinh.** — Tinh khí lạnh. Có bệnh này có khi mất hẳn đường sinh dục.

**Nhiệt tinh.** — Ồi tạng người đa nhiệt, nên tinh khí cũng nhiệt... Có các bệnh kể trên dùng « Lương Nghi Bổ Thận » số 20 của Lê-huy-Phách được sinh khí, cố tinh, chủ 2, 3 hộp đã thấy hiệu nghiệm. Hàng nghìn người ơn nhờ thuốc này mà có con nối hậu! Giá 1500 một hộp.

### TỰ LAI HUYẾT

Những người da xám, mắt xấu, rừc đầu, chóng mặt, đau mỗi thân-thể, hướn bã chân tay, ăn không ngon, ngủ không yên... Nhất là các bà bầu tình huyết hư, hoặc sinh nở nhiều lần, tổn hại chất huyết và các cơ tụy có bệnh kinh nhưng huyết cơ rất ít mà sắc huyết tím nhợt... đều vì chân huyết suy nhược mà làm các bệnh như trên. Dùng « Tự Lai Huyết » số 68 là một thứ thuốc bổ huyết tốt nhất, chế luyện rất công phu, chọn toàn bằng

những vị thuốc bổ huyết, nên công hiệu rất nhanh, chỉ dùng 1, 2 hộp là huyết hư dần được huyết tốt. Giá 1500.

### LẬU, GIANG MAI

Không uống thuốc Lê-huy-Phách nhất định không khỏi

Thuốc chữa bệnh Lậu, Giang-mai của Lê-huy-Phách là những thứ thuốc độc-tại, uống vào khỏi ngay. Trăm nghìn người dùng, trăm nghìn người khỏi. khắp Đông-Dương ai cũng công nhận rằng: Lậu, Giang-mai không uống thuốc Lê-huy-Phách nhất định không khỏi.

**Thuốc năm 1935 số 70 giá 0\$60.** — Mỗi mắc, kinh niên, ra mủ, buốt tức... nhẹ hay nặng tới bực nào, uống thuốc này khỏi ngay. Uống vào là khỏi, vạn người không sai một.

**Giang-mai số 18 giá 1500.** — Lở loét qui đầu, phát hạch, lên sỏi, mọc mào gà, hoa khế, đau xương, giắt thịt... nặng tới bực nào cũng chỉ dùng hết 2 hộp « giang-mai » số 18 này là nhiều.

**Tuyệt trùng Lậu, Giang-mai số 12 giá 0\$60.** — Một thứ thuốc chế theo hóa-học có tinh-cách đặc-biệt sát trùng, lọc máu. Lậu, Giang-mai chưa tuyệt nọc: tiểu tiện khi vàng, khi đục, có cặn có vẩn, nhói nhói ở trong ống tiểu, vệt qui đầu, khắp thân thể đau mỏi, tóc rụng, mờ mắt, ù tai, giắt thịt... uống « Tuyệt Trùng » số 12 này lần với « Bồ ngũ tạng » số 22 (giá 1500) nhất định khỏi hẳn.

### ĐÀN BÀ BỊ DI NỘC BỆNH PHONG-TÌNH

Đàn bà bị di nọc bệnh Phong-tình ra khi hư, tiểu tiện trong, đục bất thường, có giầy, có cặn... đau bụng nổi hòn, huyết ra xám đen, có khi lẫn mủ khắp thân thể thường đau mỏi, buồn bã chân tay, rừc đầu, chóng mặt, mờ mắt, ù tai... Dùng « Đovan cân kối-hư âm » số 37 (giá 1500) và « Tảo nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0\$50) kiời hết các bệnh kể trên, lợi đường sinh dục về sau. Có bệnh hỏi qua người đã dùng sẽ biết.

### NAM NỮ THANH-NIÊN CẦN ĐỌC

**I. HAI BỘ MÁY SINH DỤC.** — Nói rõ những bệnh thuộc về huyết của đàn bà và những bệnh thuộc về tinh khí của đàn ông. Có chụp hình các bộ phận sinh dục.

**II. PHONG TÌNH CẦN BỆNH.** — Giải thích rõ ràng những bệnh phong tình. Đầy cách điều trị như sao cho bệnh được khỏi tuyệt nọc? Có chụp ảnh hình các vi-trùng bệnh-phong tình.

Hỏi xin tại nhà thuốc hoặc các đại-lý. Ở xa gửi 0\$05 tem.

## LÊ-HUY-PHÁCH

Số nhà 149, Phố Hàng Bông — HANOI

ĐẠI LÝ CÁC NƠI — Hải-phong: Nam-Tân, 100 Bonnak, Thái-Bình: Minh-Bực, 97, Jules Piquet, Hải-dương: Phú-Vân, 3, phố Kho-Bạc, Hongay: 5, Théâtre, Lạng-Sơn: Lý-xuân-Quy, 10 bis Rue du Sel, Nam-định: Việt-Long, 28 Campeaux, Ninh-bình: Ich-Trí, 41, Rue du Marché Vinh: Sinh-huy-độc-điểm, 19 Phố Ga, Huế: Vạn-Hoa, 29 Paul Bert, Tuy-Hóa: Nguyễn-xuân-Thiếu, Qui-nhơn: Trần-vân-Thăng, Nha-trang: Nguyễn-dinh-Tuyên, Saigòn: 109 Rue d'Espagne et 148 Albert Dakao et 15 Amiral Courbet, Thua-daumot: Phúc-hưng-Thái, Cantho: Photo Hadang...

# QUÝ NGÀI VÀ TẤT CẢ ANH EM NÊN LƯU Ý!!

Quý Ngài do sự lo lắng và làm việc nhiều quá sức, hao tổn tinh thần, khí huyết suy kém, ngũ tạng lục phủ hư nhược sanh ra lao tởn, trong mình bồn thần, mệt mỏi, ít ăn, ít ngủ, thường hay xây xâm mày mắt, mờ mắt, ù tai, hồi hộp trong ngực hay nhãng trí. Hoặc quý Ngài mắc phải chứng ho lâu năm, chảy thánh, cùng khí huyết suy kém ấy cũng vì do sự làm lụng và lo nghĩ quá sức. Người già cả sức yếu ngũ tạng suy, tỷ vị yếu, ăn ngũ không ngon, mệt nhọc tay chân nhức mỏi, hoặc người ốm mới khỏi, ăn uống không tiêu trong mình bồn thần mệt nhọc rất khó chịu, ngũ không thánh giấc, thì quý Ngài mau mua thuốc:

## PHÙNG THỊ TIỀN ĐƯỢC HOÀN HIỆU ỜNG TIỀN

Thuốc *Bổ Lao số 18* này là một thứ thuốc bổ gúp thêm sức mạnh cho người già cả và người ốm mới khỏi rất hay. Nói tóm tắt là thuốc Phùng Thị Tiền Được Hoàn hiệu ỜNG-TIỀN để giúp sức cho bốn bực: sĩ, nông, công, thương, thường hay lo lắng bằng trí não, lao lức, đi đứng, làm việc mệt nhọc, nặng nề, khí huyết suy kém, ngũ tạng lục phủ hư nhược, thì không gì bằng quý Ngài dùng thuốc *Bổ Lao số 18* của nhà thuốc ỜNG-TIỀN, thì quý Ngài sẽ thấy sự công hiệu trước mắt. Trăm ngàn người dùng cũng đều khen tặng vô cùng. Đến quan đốc học *Trương-minh-Sanh* (Direction d'Institutions Scolaires, Membres du Conseil Supérieur de l'Instruction Publique) cũng công nhận thuốc *Bổ Lao* hiệu ỜNG-TIỀN là công hiệu hơn hết, vì Ngài nhờ dùng thuốc *Bổ Lao* mà dạng béo tốt và mạnh mẽ không bệnh hoạn gì cả.

## QUÝ BÀ VÀ QUÝ CÔ NÊN NHỚ!

Nếu quý bà và quý cô có máu huyết suy kém, kinh kỳ trở sệt, có thánh mà không đứng ngay, mình mảy nóng bầm mề mệt, nhức mỏi trong xương, tay chân rủ liệt, bồn thần xây xâm mày mắt, huyết trắng ra đầm đĩa, ăn ngũ không biết ngon, làm việc thì cũng chán nản, nước da vàng úa như bệnh hậu, hình vóc càng ngày càng gầy, càng xấu thì quý bà quý cô mau mua thuốc.

## BỔ HUYẾT ĐIỀU KINH HOÀN HIỆU ỜNG TIỀN

mà dùng thì các bệnh kể trên đều hết, máu huyết trở nên tươi, trong mạnh mẽ, da thịt tốt tươi. Giá mỗi hộp 1\$00. Nếu gần đến kỳ kinh mà huyết hư ra không được, hay là có máu ít, làm cho đau ngấm trong bụng, đau thánh ngang lưng, đau gò có cục, mình mảy nóng bầm mề mệt, nhức mỏi trong mình phát nóng lạnh, ăn ngũ không biết ngon, đã được rồi ngày, mua dùng thuốc:

## LÔI CÔNG HOÀN HIỆU ỜNG TIỀN

cho nó trực tẩy máu hư ra thì các bệnh kể trên đều hết. Giá mỗi hộp . . . . . 1\$00  
Thường ngày quý bà, quý cô có khí hư, huyết trắng ra hoặc nhiều hoặc ít, trắng đục, bầm đen vàng dợt, có giầy có nhọt hôi tanh khó chịu, mình mảy nóng bầm mề mệt thì quý bà và quý cô nên dùng thuốc:

## ĐIỀU KINH BẠCH ĐÁI HIỆU ỜNG TIỀN

Sẽ thấy kiến hiệu cấp kỳ . . . . . Mỗi gói . . . . . 0\$30 . . . . . Nửa lố . . . . . 1\$50 . . . . . Mỗi lố . . . . . 3\$00

# NHÀ THUỐC ỜNG TIỀN

Tông-cuộc Tél. 20.773

Số : 82 - 84 - 86 - 88 - 90 - 92, rue P. Blanchy prolongée, Phú-nhuận — Saigon

Y-khoa Học-sĩ : TÔNG-VĂN-VIỆT và NGUYỄN-NGỌC-CHÂU — Chuyên-môn bào-chế cao đơn hoàn tán, chữa đủ bệnh, dưới quyền chứng nhận của Chánh-phủ Pháp và dạng Đức Đại-Nam Hoàng-Đế án tử cấp bằng tài năng.

### Sous-Direction en Indochine

SAIGON : 228, Rue d'Espagne — PNOMPENH : 57, Rue An-dương — HUẾ : Rue Gia-long — HANOI : 58, Rue du Papier

### Succursales du Tonkin

HẢI-DƯƠNG : 58, Maréchal Foch — HẢI PHÒNG : 79, P. Doumer — KIẾN-AN : 21, Rue du Commerce  
HÀ-ĐÔNG : 19, Phố Hà-văn — YÊN-BAY : A de la Gare — NAM-ĐÌNH : 77, Maréchal Foch  
BẮC-NINH : 219, Rue Tiên-An — ĐÁP-CẦU : 43, Rue Principal.

Có nhiều đại-lý ở khắp Đông-Dương

Quý ngài nào muốn hỏi thăm về bệnh phong-thần, cùng dân-bà đau tử-cung và Bạch-đái hạ, xin do ngay nhà thuốc chúng tôi sẵn lòng cất nghĩa rành rẽ, có phòng riêng để tiếp rước quý ngài. Sớm mai 8 đến 11 giờ. Chiều 3 đến 5 giờ. Ở xa đề tem 0p.05 sẽ trả lời.

Y-khoa Học-sĩ TÔNG-VĂN-VIỆT — Chi cục Hanoi : 38, Phố Huế — 28, Cửa Nam